BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

TIÊU CHUẨN 6

TIÊU CHÍ 6.3

Minh chứng: H6.06.03.10

Tên minh chứng: Báo cáo tổng kết năm học giai đoạn 2020-2025 của Khoa Mỏ

CÁC TÀI LIỆU TRONG MINH CHỨNG

TT	Tên tài liệu (Tên văn bản/báo cáo/bảng biểu)	Trang
1	Báo cáo tổng kết năm học giai đoạn 2020-2025 của Khoa Mỏ	1-58

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

BÁO CÁO

KHOA MỎ TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2020-2021

HÀ NỘI, 10/2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

KHOA MỎ

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020-2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2021-2022

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Kính thưa các thầy/cô đại điện Lãnh đạo Nhà trường, Lãnh đạo các Phòng ban, Đảng uỷ Bộ phận Khoa Mỏ, BCN Khoa Mỏ, các thầy/cô lãnh đạo các bộ môn, các thầy cô giáo, cùng toàn thể các em sinh viên thân mến!

Trong không khí cả nước đang đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; hướng tới chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20-10; ngày thành lập Trường 15-11 và chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11, cán bộ, viên chức và sinh viên Khoa Mỏ tiếp tục tích cực học tập, rèn luyện để chào mừng các ngày lễ lớn. Hôm nay, Khoa Mỏ tổ chức buổi Lễ Tổng kết năm học 2020 - 2021 cho sinh viên chính quy tại Hà Nội. Buổi lễ sẽ tổng kết các hoạt động giảng dạy, học tập, rèn luyện và biểu dương những tập thể và cá nhân đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2020 - 2021 của Khoa Mỏ, đồng thời phân tích và chỉ ra những tồn tại, những yếu kém cần khắc phục để đề ra phương hướng và biện pháp thực hiện tốt nhất nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021 - 2022.

Trước hết, tôi xin thay mặt BCN Khoa Mỏ gửi tới các quý vị đại biểu, các thầy cô giáo và các em sinh viên đã đến dự Lễ tổng kết năm học của Khoa Mỏ hôm nay lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Kính thưa Quý vị đại biểu, các thầy cô giáo cùng toàn thể các em sinh viên!

Thay mặt BCN Khoa, tôi xin đọc Báo cáo Tổng kết năm học 2020 - 2021 và phương hướng, nhiệm vụ cần thực hiện trong năm học 2021- 2022.

PHẦN I: BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020 - 2021

I.1- Đặc điểm chung

Trong năm học vừa qua, tổng số sinh viên chính quy ở Hà Nội của khoa là: 237 sinh viên từ K61 đến K65 theo học các ngành Kỹ thuật mỏ và Ngành Kỹ thuật Tuyển khoáng. Trong quá trình hoạt động, Khoa có những thuận lợi và khó khăn sau:

***Về thuận lợi**:

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Nhà trường về nhiều mặt, cho đến nay tổng số cán bộ của Khoa là 48 người, cán bộ trực tiếp tham gia giảng dạy của Khoa Mỏ là 34 người (trong đó 05 giảng viên đang học nước ngoài, trong năm học này có 02 giảng viên nghỉ hưu, 01 kỹ sư xin chuyển công tác).
- Đội ngũ CBGD trẻ được đài tạo bài bản trong và ngoài nước là điều kiện rất thuận lợi cho việc phát triển của Khoa trong tương lai. Các cán bộ của Khoa đa phần là những cán bộ trẻ, nhiệt huyết có tinh thần ham học hỏi, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ.
- Nhà trường và Khoa Mỏ luôn khuyến khích cán bộ trẻ đi học tập ở nước ngoài để nâng cao trình độ chuyên môn.
- Các em sinh viên khoa Mỏ luôn có tinh thần phấn đầu học tập, tiếp bước truyền thống, những thành tích và niềm tự hào nghề nghiệp đang được đào tạo.

***Về khó khăn**:

- Số lượng sinh viên tuyển mới có xu thế giảm so với những năm trước (thể hiện ở Bảng 1), trong khi nhu cầu nguồn nhân lực cho ngành mỏ của các doanh nghiệp vẫn cao, điều này ảnh hưởng đến khối lượng giảng dạy và khả năng cung cấp nguồn nhân lực ngành mỏ của khoa cho xã hội.

- Năm học vừa qua, đại dịch Covid-19 cũng ảnh hưởng nhiều đến công tác giảng dạy, thực tập tốt nghiệp, thực hành của các giảng viên và sinh viên trong toàn khoa. Các lớp giảng dạy xa trường bị chậm tiến độ một số môn học do ảnh hưởng của dịch bệnh.

- Khoa Mỏ đã thực hiện quảng bá, truyền thông bằng nhiều kênh dưới dạng trực tiếp (các tỉnh phía Nam) và trực tuyến (trên phát quảng cáo trên kênh facebook của khoa Mỏ, trên kênh facebook tuyển sinh HUMG, trên website của Nhà trường, website của khoa Mỏ, chương trình livestream giới thiệu ngành nghề khoa Mỏ; kết quả tuyển sinh như năm trước là 55 SV, trong đó theo hình thức xét học bạ là 23 SV, điểm thi THPT là 22 SV) và chưa đủ chỉ tiêu.

Do thị hiếu của người học thường chạy theo các ngành mới, nên ngành nghề truyền thống của khoa Mỏ cần có sự hỗ trợ chính sách vĩ mô từ Nhà nước để duy trì ngành nghề vẫn có nhu cầu của xã hội.

Hướng các SV là cựu học sinh ở các trường THPT quảng bá thương hiệu....

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, với tinh thần phấn đấu của toàn thể các em sinh viên trong Khoa Mỏ, sự nhiệt tình giảng dạy, giúp đỡ của các thầy các cô trong Khoa nói riêng và trong toàn Trường nói chung, nhiệm vụ giảng dạy của các thầy, học tập và rèn luyện của sinh viên Khoa Mỏ trong năm học 2020 - 2021 đã có những thành công nhất định.

I.2- Những thành tích đã đạt được và những tồn tại cần khắc phục

A- Về công tác giảng dạy của thầy cô giáo

Nhiệm vụ trọng tâm của năm học mới. Cụ thể là, tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch Covid-19

Năm học 2020 - 2021, đội ngũ thầy cô giáo trong Khoa đã thực hiện khối lượng giảng dạy là 13.898 giờ, trong đó số giờ vượt là 6.793 giờ (NH 2019-2020 thực hiện khối lượng giảng dạy là 19.134 giờ, trong đó số giờ vượt là 9.063 giờ).

NH 21-22 đã mở được ngành ALLĐ và CN khai thác hầm lò (xem QĐ)….

Với trách nhiệm của giảng viên, các thầy cô đã có sự nhiệt tình và cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ được Nhà trường, khoa, bộ môn giao cho. Số lượng sinh viên, học viên được thể hiện ở bảng 2 như sau:

Bảng 1- Số lượng sinh viên đại học, học viên CH, NCS

Loại hình đào tạo	**NH 2019-2020**	**NH 2020-2021**	**Tăng, giảm (%)**
Đại học CQ HN *Khai thác mỏ: *KT Tuyển khoáng:	388	237 173 64	-38,92
Cao đẳng	23	20	-13,04
Đại học LT (Khai thác mỏ)	01	03	+200,00
VLVH *Khai thác mỏ: (Cẩm Phả , Đà Nẵng, Đông Triều, Uông Bí, Hà Nội, Quảng Nam, Nghệ An, Thanh Hóa, Hòn Gai) *KT Tuyển khoáng: Cẩm Phả	245	346 320 26	+41,22
Đại học B2 Khai thác mỏ: (Quảng Nam, Đà Nẵng, Hà Nội)	17	47	+176,47
Cao học Khai thác mỏ: KT Tuyển khoáng:	76	57 50 07	-25,00
NCS *Khai thác mỏ: *KT Tuyển khoáng:	15	14 08 06	-6,67
Tổng cộng	**765**	**713**	

Phân tích ĐH CQ tại Trường và liên kết xa Trường.

Số lượng sinh viên chính quy gồm: Hà Nội, Vũng Tàu, Quảng Ninh và khóa cũ tồn lại của đại học, CĐ và liên thông NH 2019-2020 là 634 SV; NH 2020-2021là: 500 SV.

Khoa Mỏ luôn đôn đốc, kiểm tra các NCS tiến độ học tập và nghiên cứu hàng quý, thực hiện nghiêm túc các Quy chế và qui định của Nhà trường. Năm học 2020-2021, có 45 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ của 3 chuyên ngành khai thác lộ thiên, khai thác hầm lò, tuyển khoáng. Có 02 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sỹ cấp Trường chuyên ngành khai thác lộ thiên.

Số NCS quá hạn: 03, trong đó tuyển khoáng….

Cao học: phân tích

B-Về học tập và rèn luyện của sinh viên:

1-Kết quả học tập của sinh viên:

Học tập là nhiệm vụ hàng đầu của sinh viên. Hưởng ứng các cuộc vận động lớn của ngành Giáo dục & Đào tạo, các phong trào thi đua do Nhà trường tổ chức, được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của BCN Khoa, sự hoạt động của GVCN, cán bộ quản lý SV, của BCH Liên Chi đoàn, BCH Liên Chi hội SV, BCH chi đoàn và ban cán sự các lớp, năm học 2020-2021sinh viên Khoa Mỏ đã thu được thành công trong học tập. Kết quả học tập và rèn luyện năm học 2020-2021của các lớp được thể hiện ở Bảng 1.

BCN Khoa nhiệt liệt biểu dương, học kỳ 1: có 02 sinh viên đạt loại xuất sắc, 22 sinh viên đạt loại giỏi; học kỳ 2 có: 02 sinh viên đạt loại xuất sắc và 16 sinh viên đạt loại giỏi trong học tập và rèn luyện. Sinh viên Nguyễn Trọng Hòa, khai thác K61 là thủ khoa đầu ra của khoa Mỏ, 01 sinh viên K66 thủ Khoa đầu vào:

Bảng 2. Danh sách sinh viên được tuyên dương của khoa mỏ năm học 2020-2021

TT	Họ tên sinh viên		Lớp
1	Phan Văn	Dũng	Khai Thác K61
2	Hoàng Khắc	Đức	Khai thác K63
3	Nguyễn Văn	Cảnh	Khai thác K63
4	Nguyễn Thanh	Thảo	Khai thác K63
5	Trần Trung	Hiếu	Khai Thác K63
6	Nguyễn Tuấn	Anh	Khai thác K64
7	Bùi Văn	Hữu	Khai thác K64
8	Nguyễn Bá	Lành	Khai thác K64
9	Đinh Bá	Lâm	Khai thác K64
10	Đoàn Đức	Tuyên	Khai thác K64
11	Lê Hồng	Quân	Khai thác K64
12	Tạ Phương	Anh	Tuyển khoáng K64
13	Lã Thị	Chính	Tuyển khoáng K64
14	Nguyễn Đặng Khánh	Duy	Khai thác K65
15	Bùi Trung	Hiếu	Khai thác K65
16	Ngô Văn	Định	Tuyển Khoáng K65
17.	Nguyễn Thị	Hòa	Khai thác K62
18	Đặng Quang	Minh	Khai thác K62
19	Nguyễn Văn	Quí	Khai thác K62
20	Đinh Thế	Vinh	Khai thác K62
21	Trần Khánh	Huyền	Tuyển khoáng K62
22	Trần Trung	Hiếu	Khai Thác K63

23	Đào Quang An	Thủ khoa đầu vào K66 khoa Mỏ	25,65 điểm

***Sinh viên vượt khó trong học tập**

Phan Văn Dũng-lớp khai thác K61

Đồng thời, BCN Khoa biểu dương tinh thần trách nhiệm BCH Liên chi Đoàn và BCH Liên chi Hội SV, cán bộ đoàn, cán sự lớp, cán bộ chi hội SV đã tích cực chỉ đạo các phong trào hoạt động của SV trong Khoa.

Bên cạnh những sinh viên có kết quả học tập tốt còn một số những sinh viên có kết quả học tập kém, được thể hiện ở Bảng 2 và Bảng 3.

Bảng 2: Kết quả xử lý học tập năm học 2019 – 2020 và 2020-2021

Các loại hình đào tạo	Năm học 2019 - 2020		Năm học 2020-2021	
	Xóa tên	Buộc thôi học	Xóa tên	Buộc thôi học
Đại học chính quy	0	35	0	07
CĐ, Liên thông khai thác K64	0	02	0	0

- SV bị xử lý học tập là SV khóa cũ tồn lại và SV chuyển học Trường khác.

Số sinh viên cảnh báo mức 1: Số sinh viên cảnh báo mức 2: Số sinh viên cảnh báo mức 3:

Bảng 3- Danh sách sinh viên có kết quả học tập yếu kém

TT	MSSV	Họ và tên		Lớp
1	1721040050	Trần Thái	Dương	DCMOKT62
2	1721040044	Tào Minh	Hiếu	DCMOKT62
3	1821040065	Hà Văn	Học	DCMOKT63
4	1821040040	Bùi Đăng	Sơn	DCMOKT63
5	1821040008	Nguyễn Trường	Vũ	DCMOKT63
6	1921040075	Nguyễn Hữu	Hùng	DCMOMO64
7	1921040074	Nguyễn Văn	Huy	DCMOMO64
8	1921040004L	Phongsavat	Jaiphet	DCMOKT64
9	2021040131	Nguyễn Tuấn	Anh	DCMOKT65
10	2021040052	Nguyễn Ngọc	Lộc	DCMOKT65
11	2021040135	Hoàng Văn	Tuấn	DCMOKT65
12	1821040005L	INTHILARTH	Phatthaya	DCMOTK63
13	1821040023	Trần Vũ	Long	DCMOTK63
14	1921040010	Nguyễn Thế	Nam	DCMOTK64
15	2021040043	Nguyễn Sỹ	Việt	DCMOTK65
16	2021020007L	XAYYAVONG	Viphaphone	DCMOTK65

- Số lượt SV K61 còn nợ học phần chưa được bảo vệ tốt nghiệp là: 17 SV;
- Số lượt SV K61 còn nợ chuẩn đầu ra ngoại ngữ: 30 SV; Tin học: 23SV
- Số lượt SV K 61 nợ chứng chỉ GDTC: 09 SV; Số SV nợ chứng chỉ GDQP: 13SV.
- Số SV các khóa trước còn tồn lại là: CĐ Khai thác K57- K61 là 20 SV, Liên thông khai thác mỏ K60 là 04 SV, ĐH K54 - K60 là 90 SV trong đó chưa đạt chứng chỉ GDTC: 37 lượt SV, chứng chỉ GDQP: 20 lượt SV; chuẩn đầu ra ngoại ngữ: 93 lượt SV, tin học: 97 lượt SV.

BCN khoa đã triển khai đến từng Bộ môn để các giảng viên hướng dẫn làm đồ án tốt nghiệp và GVCN liên hệ với SV quay trở lại học trả nợ các môn học, nhưng kết quả hoàn thành các chuẩn

đầu ra không đáng kể. Đề nghị các bộ môn quan tâm, chú trọng hơn công việc này để đạt kết quả như mong muốn.

Tại Lễ tổng kết này, chúng ta cũng nghiêm túc nhắc nhở những SV còn chưa cố gắng trong học tập và rèn luyện. BCN Khoa yêu cầu các GVCN, BCH LCĐ, BCH LCH SV, các cán bộ lớp trong Khoa có biện pháp hữu hiệu hơn, đặc biệt là cần nâng cao vai trò trách nhiệm giúp đỡ của Ban cán sự và tập thể lớp có sinh viên yếu kém để khắc phục trong năm học này.

2- Hoạt động NCKH, thi Olympic và hoạt động Văn - Thể

Các BM giới thiệu giới SV hướng NCKH, thông báo cho SV và truyền cảm hứng cho SV

*** Hoạt động NCKH**

Năm học 2020-2021 SV Khoa Mỏ tham gia thực hiện 20 đề tài NCKH (trong đó: Bộ môn Khai thác lộ thiên: 05 đề tài; Bộ môn Khai thác hầm lò: 09 đề tài; Bộ môn Tuyển khoáng: 06 đề tài).

Giải nhất Tiểu ban Tuyển khoáng:

SV: Hoàng Quốc Cường, VANN SAVUON, Chemeu HEAATO - lớp Tuyển khoáng K62.

Giải nhất Tiểu ban Hầm lò:

SV: Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Chung Sơn, Nguyễn Hải Đăng – lớp Khai thác K61.

Giải nhất TB Lộ thiên:

SV: Nguyễn Hoàng Dương, Nguyễn Huy Giang, Nguyễn Trọng Hòa - lớp Khai thác K61.

Báo cáo điển hình dự hội nghị cấp trường NCKH SV lần thứ 34:

Đề tài: "Nghiên cứu xây dựng giải pháp thoát nước cho mỏ than Tây Lộ Trí trên cơ sở mô hình địa hình 3D bằng phần mềm civil 3D".

SV: Nguyễn Hoàng Dương, Nguyễn Huy Giang, Nguyễn Trọng Hòa - lớp Khai thác K61.

Cán bộ hướng dẫn: ThS. Phạm Văn Việt.

***Thi Olympic:** Năm học 2020-2021 Nhà trường hoãn không tổ chức do dịch bệnh Covid-19

***Hoạt động Văn - Thể**

Khoa Mỏ có thành tích trong hoạt động văn thể trong năm học vừa qua:

- Cuộc thi Khoa tôi là nhất: đạt giải nhì hạng mục Khoa tôi thông thái.
- Các SV có thành tích trong hoạt động đoàn được Liên chi đoàn Khoa Mỏ đề nghị Ban chủ nhiệm khoa khen thưởng gồm:

STT	Họ và tên	Lớp
1	Trần Trung Hiếu	Khai thác K63
2	Đinh Bá Lâm	Khai thác K64
3	Nguyễn Bá Lành	Khai thác K64
4	Tạ Phương Anh	Tuyển khoáng K64
5	Lã Thị Chính	Tuyển khoáng K64

3- Công tác tư tưởng, rèn luyện đạo đức tư cách, ý thức kỷ luật

Để hưởng ứng phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các cuộc vận động do Ngành GD-ĐT phát động, các đợt thi đua do Nhà trường tổ chức, CBVC và sinh viên Khoa Mỏ đã nhận thức đúng đắn vấn đề và hưởng ứng tích cực. SV khoa Mỏ đã thể hiện lập trường tư tưởng vững vàng, đạo đức, tác phong đúng mực, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và nội quy, qui chế của Nhà trường, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và có ý thức phấn đấu vươn lên; 100% SV hưởng ứng phong trào phòng chống các tệ nạn học đường và các tệ nạn xã hội; tham gia đầy đủ và tích cực các phong trào xây dựng nếp sống văn minh trong sinh viên do Đoàn và Hội SV trường tổ chức.

4- Các hoạt động đoàn thể và phong trào

Sinh viên là đội ngũ ưu tú nhất của thế hệ trẻ, các hoạt động đoàn thể và phong trào trong SV góp phần nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện, đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp trong sinh

viên. Thầy và trò Khoa Mỏ đã nhận thức rất đúng đắn là ngoài nhiệm vụ học tập, các hoạt động khác như là văn nghệ, thể thao sẽ góp phần nâng cao đời sống tinh thần và thể chất, tăng cường đoàn kết xây dựng nếp sống lành mạnh vui tươi trong sinh viên. Các hoạt động đoàn thể và phong trào năm học này đã bị ảnh hưởng và gián đoạn do đại dịch Covid-19. Liên chi đoàn và các chi đoàn sinh viên trong khoa vẫn duy trình kênh hoạt động qua hệ thống trực tuyến, để duy trì hoạt động ở mức độ thích nghi với tình hình dịch bệnh chung của các địa phương và cả nước.

Công tác phát triển Đảng cần được quan tâm để tạo điều kiện cho các đoàn viên ưu tú được đứng trong hành ngũ của Đảng. Năm học vừa qua có các SV: Đặng Thị Thu, Nguyễn Thị Huyền Trang – lớp tuyển khoáng K61, Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Chung Sơn, Vũ thanh Nam, Nguyễn Hoa Kỳ, Nguyễn Huy Giang – lớp khai thác K61 được kết nạp đảng.

*SV 5 tốt cấp Trường: Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Hoa Kỳ, Nguyễn Huy Giang, Vũ Thanh Nam, Nguyễn Chung Sơn (lớp Khai thác K61); Đặng Thị Thu (lớp Tuyển khoáng K61); Nguyễn Văn Quí (lớp khai thác K62), Nguyễn Tiến Anh, Nguyễn Văn Cảnh (lớp khai thác K63).

*SV 5 tốt cấp Thành phố: Đặng Thị Thu (lớp tuyển khoáng K61), Nguyễn Huy Giang, Đức, Vũ Thanh Nam (lớp Khai thác K61).

Năm học 2020-2021, SV khoa Mỏ đã đạt được nhiều thành tích trong các phong trào thanh niên - sinh viên. Nhiều đoàn viên sinh viên tham gia SV tình nguyện, hỗ trợ tiếp sức mùa thi 2021.

BCN Khoa ghi nhận và đánh giá cao sự đóng góp hăng hái, nhiệt tình, hiệu quả của BCH Liên chi Đoàn và BCH Liên chi Hội sinh viên, ban cán sự và chi đoàn các lớp, các hạt nhân tích cực trong các hoạt động của Khoa Mỏ.

5- Công tác quản lý sinh viên.

Công tác quản lý sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ở bậc đại học, liên thông. Lãnh đạo Khoa đã phối hợp chặt chẽ với Phòng CTSV, BCH Đoàn trường trong các hoạt động của SV, BCH LCĐ và BCH LCH sinh viên Khoa để kịp thời chỉ đạo, triển khai các hoạt động của SV. Các lãnh đạo bộ môn chuyên ngành, GVCN chủ động phối hợp BCN khoa và chuyên viên VPK để nắm bắt tình hình, kịp thời nhắc nhở những SV có ý thức yếu, kém trong học tập và rèn luyện, thực hiện tốt việc xã hội hoá công tác quản lý SV.

I.3- Đánh giá chung

Công tác hỗ trợ việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp (Hội chợ việc làm) bị tạm dừng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

Trong năm học 2020 - 2021, Khoa Mỏ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và học tập. Sinh viên Khoa Mỏ đã đạt được nhiều thành tích trong học tập, rèn luyện cũng như trong các hoạt động phong trào. Tuy vẫn còn tồn tại một số yếu kém cần khắc phục, nhưng những thành tích mà các cán bộ viên chức và sinh viên Khoa Mỏ đạt được sẽ cổ vũ, khích lệ chúng ta tiếp tục phấn đấu đạt thành tích cao hơn trong năm học 2021 - 2022.

BCN Khoa đã nghiêm túc kiểm điểm hiệu quả công tác, phân tích tìm ra những thế mạnh và điểm yếu trong quá trình chỉ đạo công việc, đồng thời xin tiếp thu đầy đủ mọi ý kiến của quý vị đại biểu, của các thầy cô giáo và các em SV để trong năm học 2021-2022 Khoa Mỏ sẽ đạt được nhiều thành công hơn.

Nhân dịp này lãnh đạo Khoa Mỏ xin gửi lời cảm ơn trân trọng tới các đồng chí lãnh đạo Nhà trường, các phòng ban chức năng, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đã giúp đỡ thầy và trò Khoa Mỏ hoàn thành nhiệm vụ và đạt được một số thành tích nhất định. Thay mặt BCN khoa, tôi xin ghi nhận và chân thành cảm ơn các đơn vị, cá nhân đã tài trợ cho các hoạt động phong trào của SV khoa Mỏ.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU TRONG NĂM HỌC 2021 – 2022

Từ những thành tích đã đạt được trong năm học 2020 - 2021, trên cơ sở những thuận lợi và khó khăn, nhằm đạt được kết quả cao hơn trong năm học 2021 - 2022, chúng tôi đề ra phương hướng và biện pháp thực hiện chủ yếu sau:

1- Về công tác đào tạo, học tập, NCKH và thi Olympic

- Từng sinh viên trong Khoa phải nhận thức được yêu cầu, nhiệm vụ của bản thân trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế, để từ đó có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập, NCKH và rèn luyện bản thân; các sinh viên cần có kế hoạch cho việc hoàn thành chuẩn đầu ra trước khi đi thực tập tốt nghiệp để tránh gặp phải những vấn đề của sinh viên các khóa trước đã gặp phải.
- Các lớp QLSV phải thực hiện tốt Quy định đào tạo đại học hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ, Qui chế học sinh, sinh viên hiện hành của Nhà trường; tích cực tham gia NCKH, dự thi Olympic cấp Trường và Quốc gia; đẩy mạnh phong trào học tiếng Anh qua các Câu lạc bộ của Nhà trường.
- Ban cán sự lớp, các tổ chức đoàn thể đổi mới phong cách làm việc, nâng cao hiệu quả công tác.
- Khoa Mỏ phối hợp với các giảng viên giảng dạy, GVCN và ban cán sự các lớp để nắm bắt kịp thời tình hình của sinh viên để có sự trợ giúp kịp thời.

Khoa Mỏ phấn đấu đạt các chỉ tiêu kết quả học tập sau:

Căn cứ vào kết quả của từng loại học tập trong năm học 2020 -2021, năm học 2021-2022 đặt chỉ tiêu kế hoạch tỷ lệ SV đạt loại xuất sắc, giỏi và khá của các khoá (tính theo từng học kỳ) như sau: K63 - 80%, K64- 75%, K65 - 42%.

+ Sinh viên khoa Mỏ phấn đấu hoàn thành trên 21 đề tài NCKH sinh viên đã được Nhà trường phê duyệt.

+ Tham dự đầy đủ các môn học có tổ chức Olympic cấp Trường và cấp Quốc gia.

+ Khoá 62 đạt 95% đủ điều kiện bảo vệ tốt nghiệp cuối khoá. Tỷ lệ SV tốt nghiệp đúng hạn 95%.

+ Nâng cao chất lượng công tác thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp thông qua các thỏa thuận hợp tác hướng dẫn thực tập cụ thể giữa Khoa, nhà trường và doanh nghiệp.

- Tiếp tục đề ra các biện pháp thiết thực nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo sau đánh giá ngoài, trong đó chú trọng tới công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức quản lý giảng dạy, quản lý sinh viên.
- Đặc biệt cần quan tâm quảng bá ngành nghề, tăng cường quảng bá nghề nghiệp và tuyên truyền trên website; các nguồn thông tin online; các SV đang theo học tại trường; các cựu SV, các cơ quan doanh nghiệp và các nhà tuyển dụng ... để tăng số lượng sinh viên vào Khoa trong kỳ tuyển sinh năm 2022.
- Hoàn thành mở ngành đào tạo mới: An toàn vệ sinh lao động, và chuyên ngành Khai thác hầm lò; lập kế hoạch và triển khai công tác truyền thông tuyển sinh và tuyển sinh cho cho ngành và chuyên ngành mở mới này.
- Hoàn thành các giáo trình đã đăng ký với Phòng xuất bản của Nhà trường, rà soát và đăng ký xuất bản thêm, tái bản các giáo trình và sách tham khảo chuyên ngành cho các ngành đào tạo và chuyên ngành đào tạo của khoa.
- Triển khai và hoàn thành công tác tự đánh giá Chương trình đào tạo sau đại học Ngành Khai thác mỏ của Khoa.
- Triển khai xây dựng chương trình đào tạo Quản lý và tái chế phế thải công nghiệp do bộ môn Tuyển khoáng chủ trì.
- Hoàn thành kế hoạch cải tiến chất lượng đào tạo theo kế hoạch đăng ký với bộ phận Khảo thí và đảm bảo chất lượng của nhà trường.

2-Công tác quản lý đào tạo

- Tối đa hóa việc tổ chức các hoạt động đào tạo và quản lí đào tạo bằng sử dụng công nghệ thông tin;
- Các giảng viên chủ động khai thác tối đa hiệu quả của các phương pháp dạy học hiện đại, phát huy sự sáng tạo, hình thành các năng lực, phẩm chất đạo đức, đạo đức nghề nghiệp cho người học;

- Giúp sinh viên khóa mới của khoa Mỏ làm quen với môi trường học tập, hình thức học tập ở trường đại học và giới thiệu các cơ sở vật chất, thư viện điện tử, các phòng ban chức năng... để hỗ trợ SV trong quá trình học tập tại Trường;

3- Công tác tư tưởng, rèn luyện

- Tích cực hưởng ứng phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện tốt các cuộc vận động do Nhà trường phát động;

- Không ngừng rèn luyện đạo đức, tác phong, chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện đầy đủ nội qui, qui chế của Bộ GD&ĐT, của Trường. Thực hiện cam kết: Sinh viên khoa Mỏ nói không với tệ nạn xã hội và tệ nạn học đường.

4- Công tác đoàn và phong trào sinh viên

- Nâng cao tính chủ động sáng tạo của BCH Liên chi đoàn, Liên Chi hội SV, BCH Chi đoàn và Ban cán sự lớp trong công tác quản lý, thúc đẩy phong trào học tập và rèn luyện của SV Khoa Mỏ ngày một đi lên. Phấn đấu cuối năm đạt danh hiệu LCĐ và LCHSV vững mạnh.

- Tích cực tham gia các đợt sinh hoạt chính trị, các hoạt động văn nghệ, thể thao và các hoạt động ngoại khoá do Khoa và Trường tổ chức. Tìm kiếm nguồn kinh phí bổ sung để phát triển công tác văn thể. Lập kế hoạch và triển khai các hoạt động văn thể trong năm học khi các em sinh viên quay trở lại trường học tập bình thường.

- Tuyên truyền vận động các em sinh viên gương mẫu trong công tác phòng chống dịch covid-19, tích cực tham gia tiêm vắc xin để có thể theo kịp tiến độ bình thường mới của toàn xã hội.

- Liên chi đoàn Khoa Mỏ bồi dưỡng từ 5 đến 7 SV ưu tú được đứng trong hàng ngũ của đảng.

- Tăng cường công tác hỗ trợ phát triển các năng lực cho SV thông qua hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội sinh viên... trong và ngoài Trường;

- Chú trọng công tác khởi nghiệp cho sinh viên ngay trong quá trình đào tạo;

- Tăng cường sự tham gia của các em sinh viên khoa Mỏ trong công tác truyền thông tuyển sinh của Khoa và nhà trường.

Để có thể hoàn thành những chỉ tiêu đã đề ra, BCN khoa kêu gọi toàn thể Cán bộ viên chức, SV khoa Mỏ phát huy thành tích đã đạt được, khắc phục những tồn tại, đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, rèn luyện, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021 - 2022.

Một lần nữa, xin chúc các quí vị đại biểu, các thầy cô giáo và các em SV sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2021

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

BÁO CÁO

KHOA MỎ TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2021-2022

HÀ NỘI, 10/2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA MỎ

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2021-2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2022-2023

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Kính thưa các thầy/cô đại điện Lãnh đạo Nhà trường, Lãnh đạo các Phòng ban, Đảng uỷ Bộ phận Khoa Mỏ, BCN Khoa Mỏ, các thầy/cô lãnh đạo các bộ môn, các thầy cô giáo, cùng toàn thể các em sinh viên thân mến!

Trong không khí cả nước đang đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; hướng tới chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20-10; ngày thành lập Trường 15-11 và chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11, cán bộ, viên chức và sinh viên Khoa Mỏ tiếp tục tích cực học tập, rèn luyện để chào mừng các ngày lễ lớn. Hôm nay, Khoa Mỏ tổ chức buổi Lễ Tổng kết năm học 2021 - 2022 cho sinh viên chính quy tại Hà Nội. Buổi lễ sẽ tổng kết các hoạt động giảng dạy, học tập, rèn luyện và biểu dương những tập thể và cá nhân đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2021 - 2022 của Khoa Mỏ, đồng thời phân tích và chỉ ra những tồn tại, những yếu kém cần khắc phục để đề ra phương hướng và biện pháp thực hiện tốt nhất nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023.

Trước hết, tôi xin thay mặt BCN Khoa Mỏ gửi tới các quý vị đại biểu, các thầy cô giáo và các em sinh viên đã đến dự Lễ tổng kết năm học của Khoa Mỏ hôm nay lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Kính thưa Quý vị đại biểu, các thầy cô giáo cùng toàn thể các em sinh viên!

Thay mặt BCN Khoa, tôi xin đọc Báo cáo Tổng kết năm học 2021 – 2022 và phương hướng, nhiệm vụ cần thực hiện trong năm học 2022- 2023.

PHẦN I: BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2021 - 2022

I.1- Đặc điểm chung

Trong năm học vừa qua, tổng số sinh viên chính quy ở Hà Nội của khoa là: 220 sinh viên từ K62 đến K66 theo học các ngành khai thác mỏ và ngành kỹ thuật tuyển khoáng. Trong quá trình hoạt động, Khoa có những thuận lợi và khó khăn sau:

***Về thuận lợi**:

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Nhà trường về nhiều mặt, cho đến nay tổng số cán bộ của Khoa là 45 người, trong đó: giảng viên: 40 người (04 người đang học nước ngoài); Hành chính: 02 người; Kỹ sư: 03 người.
- Đội ngũ CBGD trẻ được đài tạo bài bản trong và ngoài nước là điều kiện rất thuận lợi cho việc phát triển của Khoa trong tương lai. Các cán bộ của Khoa đa phần là những cán bộ trẻ, nhiệt huyết có tinh thần ham học hỏi, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ.
- Nhà trường và Khoa Mỏ luôn khuyến khích cán bộ trẻ đi học tập ở nước ngoài để nâng cao trình độ chuyên môn (trong năm học vừa qua đã có 03 cán đã hoàn thành chương trình đào tạo NCS ở nước ngoài về Khoa làm việc).
- Các em sinh viên khoa Mỏ luôn có tinh thần phấn đấu học tập, tiếp bước truyền thống, những thành tích và niềm tự hào nghề nghiệp đang được đào tạo.

***Về khó khăn**:

- Số lượng sinh viên tuyển mới có xu thế giảm so với những năm trước (thể hiện ở Bảng 1), trong khi nhu cầu nguồn nhân lực cho ngành mỏ của các doanh nghiệp vẫn cao, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến khối lượng giảng dạy của các giảng viên trong khoa và khả năng cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp khai khoáng của nước nhà.

- Năm học vừa qua, đại dịch Covid-19 ảnh hưởng nhiều đến công tác giảng dạy, thực tập tốt nghiệp, thực hành của các giảng viên và sinh viên trong toàn khoa. Các lớp giảng dạy xa trường bị chậm tiến độ một số môn học do ảnh hưởng của dịch bệnh.

- Khoa Mỏ đã thực hiện quảng bá, truyền thông bằng nhiều kênh dưới dạng trực tiếp (tại các trường THPT cùng phòng QHCC & DN) và trực tuyến (quảng bá, truyền thông trên mạng xã hội); kết quả tuyển sinh chính quy năm 2022 là 73 SV, trong đó 37 SV ngành kỹ thuật Mỏ, 26 SV ngành an toàn vệ sinh lao động, 10 SV ngành kỹ thuật tuyển khoáng. Có thể nhận thấy các hình thức quảng bá truyền thông của Khoa vẫn chưa có hiệu quả, số lượng SV nhập học thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu đã đề ra. Đặc biệt là ngành Tuyển khoáng (10/25) và Kỹ thuật mỏ (37/80), ngành ATVSLĐ tuy mới mở nhưng đã được 26/40 SV nhập học. Trong năm học tới Khoa cần có phương thức truyền thông quảng bá ngành nghề hiệu quả hơn.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, với tinh thần phấn đấu của toàn thể các em sinh viên trong Khoa Mỏ, sự nhiệt tình giảng dạy, giúp đỡ của các thầy các cô trong Khoa nói riêng và trong toàn Trường nói chung, nhiệm vụ giảng dạy của các thầy, học tập và rèn luyện của sinh viên Khoa Mỏ trong năm học 2021 – 2022 đã có những thành công nhất định.

I.2- Những thành tích đã đạt được và những tồn tại cần khắc phục

A- Về công tác giảng dạy của thầy cô giáo

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các chỉ đạo của các cấp về công tác phòng, chống dịch Covid-19 tới toàn thể cán bộ, sinh viên khoa Mỏ.

Năm học 2021 - 2022, các giảng viên trong Khoa đã thực hiện khối lượng giảng dạy là 19.423 giờ, trong đó số giờ vượt là 11.575 giờ (so với NH 2020 số giờ giảng dạy của khoa tăng 38,91%).

Năm học qua, do tình hình dịch bệnh Covid-19 có diễn biến phức tạp nên đã ảnh hưởng đến quá trình học tập, thực tập cuối khóa của sinh viên và giảng dạy của giảng viên. Cùng với BCH Đoàn thanh niên Trường, khoa Mỏ có "Tổ tư vấn hỗ trợ F0" bao gồm cán bộ và sinh viên tình nguyện để hỗ trợ SV bị F0 đang ở gần Trường. Các thành viên Tổ này luôn đồng hành, giúp sinh viên là F0 trong sinh hoạt, học tập, vượt qua nỗi lo về tinh thần …trong quá trình điều trị.

Năm học 2021 - 2022 đã mở ngành An toàn, vệ sinh lao động và đã thực hiện tuyển sinh trong năm 2022.

Với trách nhiệm của giảng viên, các thầy cô đã có sự nhiệt tình và cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ được Nhà trường, khoa, bộ môn giao cho.

Số lượng sinh viên, học viên được thể hiện ở bảng 2:

Bảng 1- Số lượng sinh viên đại học, học viên CH, NCS

Loại hình đào tạo	NH 2020-2021	NH 2021-2022	Tăng, giảm (%)
Đại học CQ HN *Kỹ thuật mỏ *KT Tuyển khoáng	237 173 64	220 195 25	-7,17
Cao đẳng Khai thác mỏ	20	20	0
Đại học LT * Kỹ thuật mỏ *KT Tuyển khoáng	15 15 0	22 15 07	+46,67
VLVH *Khai thác mỏ: (Cẩm Phả , Đà Nẵng, Đông Triều, Uông Bí, Hà Nội, Quảng Nam, Tây Ninh, Nghệ An, Thanh Hóa, Hòn Gai) *KT Tuyển khoáng: Cẩm Phả, Hòn gai, Hà Nội	346 320 26	340 292 48	-1,73
Đại học B2 CQ * Kỹ thuật mỏ: (Quảng Nam, Đà Nẵng, Hà Nội)	38	46	+21,05
Cao học	57	83	+45,61

* Kỹ thuật mỏ: *KT Tuyển khoáng:	50 07	83 0	
NCS * Kỹ thuật mỏ: *KT Tuyển khoáng:	15 09 06	17 11 06	+13,33
Tổng cộng	**728**	**748**	

Các bộ môn luôn đôn đốc, kiểm tra các NCS tiến độ học tập và nghiên cứu hàng quý, thực hiện nghiêm túc các Quy chế và qui định của Nhà trường. Năm học 2021-2022, có 49 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ của 3 chuyên ngành khai thác lộ thiên, khai thác hầm lò, tuyển khoáng.

Có 01 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sỹ cấp Trường và 01 NCS bảo vệ cấp cơ sở chuyên ngành khai thác lộ thiên; 01 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sỹ cấp Trường chuyên ngành khai thác hầm lò; 01 NCS bảo vệ cấp cơ sở ngành kỹ thuật tuyển khoáng.

Số NCS quá hạn: 04 NCS, trong đó 02 thuộc ngành tuyển khoáng; 02 thuộc chuyên ngành khai thác hầm lò (01 NCS đã làm thủ tục chuyển sang học NCS ở nước ngoài).

B-Về học tập và rèn luyện của sinh viên:

1-Kết quả học tập của sinh viên:

Học tập là nhiệm vụ hàng đầu của sinh viên. Hưởng ứng các cuộc vận động lớn của ngành Giáo dục & Đào tạo, các phong trào thi đua do Nhà trường tổ chức, được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của BCN Khoa, sự hoạt động của GVCN, cán bộ quản lý SV, của BCH Liên Chi đoàn, BCH Liên Chi hội SV, BCH chi đoàn và ban cán sự các lớp, năm học 2021-2022 sinh viên Khoa Mỏ đã thu được thành công trong học tập. Kết quả học tập và rèn luyện năm học 2021-2022của các lớp được thể hiện ở Bảng 2.

BCN Khoa nhiệt liệt biểu dương, học kỳ 1: có 01 sinh viên đạt loại xuất sắc, 16 sinh viên đạt loại giỏi; học kỳ 2 có: 01 sinh viên đạt loại xuất sắc và 14 sinh viên đạt loại giỏi trong học tập và rèn luyện. Có 03 sinh viên K67 thuộc 03 ngành được khen thưởng đầu vào.

Bảng 3. Danh sách sinh viên được biểu dương của khoa Mỏ năm học 2021-2022

TT	Họ tên sinh viên		Lớp
1	Đặng Quang	Minh	Khai thác K62
2	Nguyễn Thị	Hòa	Khai thác K62
3	Trần Khánh	Huyền	Tuyển khoáng K62
4	Mai Thị Lan	Anh	Tuyển khoáng K62
5	Hoàng Khắc	Đức	Khai Thác K63
6	Nguyễn Văn	Cảnh	Khai Thác K63
7	Nguyễn Thanh	Thảo	Khai Thác K63
8	Trần Trung	Hiếu	Khai Thác K63
9	Tống Hoàng	Long	Khai Thác K63
10	Nguyễn Quang	Huy	Tuyển khoáng K63
11	Đinh Bá	Lâm	Khai Thác K64
12	Nguyễn Bá	Lành	Khai Thác K64
13	Đoàn Đức	Tuyên	Khai Thác K64
14	Bùi Văn	Hữu	Khai Thác K64
15	Phạm Quý	Ninh	Khai Thác K64
16	Tạ Phương	Anh	Tuyển khoáng K64
17	Lã Thị	Chính	Tuyển khoáng K64
18	Ngô Văn	Định	Tuyển khoáng K65
19	Bùi Trung	Mạnh	Khai Thác K65
20	Nguyễn Đặng Khánh	Duy	Khai Thác K65
21	Bùi Trung	Hiếu	Khai Thác K65

22	Phạm Minh	Hiếu	An toàn vệ sinh lao động K67
23	Ninh Quốc	Việt	Khai thác K67
24	Phạm Hoàng	Giang	Tuyển khoáng K67

***Sinh viên vượt khó trong học tập**

Bùi Trung Hiếu, Trần Đình Văn, Phạm Khắc Thái, Nông Lương Minh - lớp khai thác K65

Đồng thời, BCN Khoa biểu dương tinh thần trách nhiệm BCH Liên chi Đoàn và BCH Liên chi Hội SV, cán bộ đoàn, cán sự lớp, cán bộ chi hội SV đã tích cực chỉ đạo các phong trào hoạt động của SV trong Khoa.

Bên cạnh những sinh viên có kết quả học tập tốt còn một số những sinh viên có kết quả học tập kém, được thể hiện ở Bảng 2 và Bảng 3.

Bảng 4: Kết quả xử lý học tập năm học 2020-2021và 2021-2022

Các loại hình đào tạo	Năm học 2020-2021		Năm học 2021-2022		
	Xóa tên	*Buộc thôi học*	*Xóa tên*	*Buộc thôi học(*)*	*Cảnh báo mức 2*
Đại học chính quy * Kỹ thuật mỏ (cả SV bằng 2) *KT Tuyển khoáng	0	07	0	23 18 (05 SV bằng 2 bỏ học) 05	49 41 (15 SV bằng 2) 08
CĐ, Liên thông khai thác K65	0	0	0	0	0

**Sinh viên bị buộc thôi học là SV khóa cũ tồn lại và SV chuyển học Trường khác.*

Bảng 5- Danh sách sinh viên có kết quả học tập yếu kém

TT	MSSV	Họ và tên		Lớp
1	1721040016	Phạm Công	Minh	DCMOKT62
2	1821040004	Lê Minh	Hiếu	DCMOKT62
3	1821040013	Nguyễn Tiến	Phong	DCMOKT63
4	1821040014	Nguyễn Minh	Thắng	DCMOKT63
5	1921040044	Nguyễn Trần Thọ	Hoàng	DCMOMO64
6	1921040060	Nguyễn Đăng	Toàn	DCMOMO64
7	2021040095	Nguyễn Việt	Dũng	DCMOKT65
8	2021040136	Trần Văn	Hà	DCMOKT65
9	2021040100	Nguyễn Minh	Hùng	DCMOKT65
10	2021040046	Nguyễn Công	Minh	DCMOKT65
11	2021040107	Nông Lương	Minh	DCMOKT65
12	2121040045	Sùng A	Dương	DCMOKT66
13	2121040037	Nguyễn Duy	Lâm	DCMOKT66
14	2121040032	Mai Quý	Lượng	DCMOKT66
15	2121040049	Nguyễn Do	Phương	DCMOKT66
16	2121040044	Tạ Văn	Quân	DCMOKT66
17	2121040055	Nguyễn Việt	Thắng	DCMOKT66
18	2121040056	Hồ Sỹ	Tuấn	DCMOKT66
19	2121040046	Nguyễn Duy	Tùng	DCMOKT66
20	1721040504	Phùng Quyền	Anh	DCMOTK62
21	1721040039	Nguyễn Thúy	Hường	DCMOTK62
22	1721040056	Phạm Ngọc	Sơn	DCMOTK62
23	2121040016	Nguyễn Kim	Chi	DCMOTK66
24	2121040043	Phùng Anh	Quân	DCMOTK66

Bảng 6: Kết quả bảo vệ tốt nghiệp, các chứng chỉ GDTC, GDQP và chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ

Sinh viên khóa cuối:

TT	Khóa/hệ	Tổng số SV	Đã bảo vệ TN	Chưa bảo vệ TN	Còn nợ			
					GDTC	GDQP	TH	NN
1	Đại học K62, K63	91	80	11	03	15	16	23
	Kỹ thuật mỏ	67	61	06	03	09	15	20
	KT Tuyển khoáng	24	19	05	0	06	01	03

**** Sinh viên các khóa cũ còn tồn lại:***

TT	Khóa/hệ	Tổng số SV	Còn nợ				Ghi chú
			GDTC	GDQT	TH	NN	
1	Cao đẳng K58-61	20	03	03	M	M	M: miễn
	Kỹ thuật mỏ						
2	Đại học K54-61	128	36	15	55	48	
	Kỹ thuật mỏ	97	22	12	33	26	trong đó có 03 SV Vũng
	KT Tuyển khoáng	31	14	03	22	22	Tàu
3	Liên thông K60	03	M	M	01	03	M: miễn
	Kỹ thuật mỏ						

Tính đến tháng 10/2022, số sinh được gọi điện quay lại học và thi vẫn rất ít do các em đã lập gia đình hoặc đã đi làm xa nên không thu xếp được thời gian...

BCN khoa đã triển khai đến từng Bộ môn để các giảng viên hướng dẫn làm đồ án tốt nghiệp và GVCN liên hệ với SV quay trở lại học trả nợ các môn học, nhưng kết quả hoàn thành các chuẩn đầu ra không đáng kể. Đề nghị các bộ môn quan tâm, chú trọng hơn công việc này để đạt kết quả như mong muốn.

Tại Lễ tổng kết này, chúng ta cũng nghiêm túc nhắc nhở những SV còn chưa cố gắng trong học tập và rèn luyện. BCN Khoa yêu cầu các GVCN, BCH LCĐ, BCH LCH SV, các cán bộ lớp trong Khoa có biện pháp hữu hiệu hơn, đặc biệt là cần nâng cao vai trò trách nhiệm giúp đỡ của Ban cán sự và tập thể lớp có sinh viên yếu kém để khắc phục trong năm học này.

2- Hoạt động NCKH, thi Olympic và hoạt động Văn - Thể

*** Hoạt động NCKH**

Năm học 2021-2022 SV Khoa Mỏ tham gia thực hiện 20 đề tài NCKH (trong đó: Bộ môn Khai thác lộ thiên: 05 đề tài; Bộ môn Khai thác hầm lò: 09 đề tài; Bộ môn Tuyển khoáng: 06 đề tài).

Giải nhất Tiểu ban Tuyển khoáng:

SV: Vũ Thành Nam, Nguyễn Duy Thắng, Vàng Thị Tươi, Cao Lan Phương - lớp Tuyển khoáng K64.

Giải nhất Tiểu ban Hầm lò:

SV: Nguyễn Văn Cảnh, Phạm Việt Thái - lớp Khai thác K63.

Giải nhất TB Lộ thiên:

SV: Nguyễn Thị Hòa, Nguyễn Quang Vinh, Đào Thị Hà - lớp Khai thác K62.

Báo cáo điển hình dự hội nghị cấp trường NCKH SV lần thứ 35:

Đề tài: "Nghiên cứu xác định sơ bộ trạng thái ổn định bờ mỏ khi xem xét mức độ nứt nẻ cho mỏ đá ốp lát Tân Long, tỉnh Bình Định".

SV: Phạm Văn Hưng, Nguyễn Thanh Khương, Nguyễn Minh Khoa - lớp Khai thác K62.

Cán bộ hướng dẫn: ThS. Phạm Văn Việt.

***Thi Olympic:** có 02 sinh viên tham gia;

***Hoạt động Văn - Thể**

Khoa Mỏ có thành tích trong hoạt động văn thể trong năm học vừa qua: khoa đạt giải ba giải rổ nam sinh viên do Nhà trường tổ chức.

- Các SV có thành tích trong hoạt động đoàn được Liên chi đoàn Khoa Mỏ đề nghị Ban chủ nhiệm khoa khen thưởng gồm:

STT	Họ và tên	Lớp
1	Nguyễn Bá Lành	Khai thác K64
2	Phạm Quý Ninh	Khai thác K64
3	Bùi Trung Hiếu	Khai thác K65
4	Tạ Phương Anh	Tuyển khoáng K64
5	Nguyễn Thanh Hiền	Khai thác K66

3- Công tác tư tưởng, rèn luyện đạo đức tư cách, ý thức kỷ luật

Để hưởng ứng phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các cuộc vận động do Ngành GD-ĐT phát động, các đợt thi đua do Nhà trường tổ chức, CBVC và sinh viên Khoa Mỏ đã nhận thức đúng đắn vấn đề và hưởng ứng tích cực. SV khoa Mỏ đã thể hiện lập trường tư tưởng vững vàng, đạo đức, tác phong đúng mực, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và nội quy, qui chế của Nhà trường, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và có ý thức phấn đấu vươn lên; 100% SV hưởng ứng phong trào phòng chống các tệ nạn học đường và các tệ nạn xã hội; tham gia đầy đủ và tích cực các phong trào xây dựng nếp sống văn minh trong sinh viên do Đoàn và Hội SV trường tổ chức.

4- Các hoạt động đoàn thể và phong trào

Sinh viên là đội ngũ ưu tú nhất của thế hệ trẻ, các hoạt động đoàn thể và phong trào trong SV góp phần nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện, đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp trong sinh viên. Thầy và trò Khoa Mỏ đã nhận thức rất đúng đắn là ngoài nhiệm vụ học tập, các hoạt động khác như là văn nghệ, thể thao sẽ góp phần nâng cao đời sống tinh thần và thể chất, tăng cường đoàn kết xây dựng nếp sống lành mạnh vui tươi trong sinh viên. Các hoạt động đoàn thể và phong trào năm học này đã bị ảnh hưởng và gián đoạn do đại dịch Covid-19. Liên chi đoàn và các chi đoàn sinh viên trong khoa vẫn duy trình kênh hoạt động qua hệ thống trực tuyến, để duy trì hoạt động ở mức độ thích nghi với tình hình dịch bệnh chung của các địa phương và cả nước.

Công tác phát triển Đảng cần được quan tâm để tạo điều kiện cho các đoàn viên ưu tú được đứng trong hành ngũ của Đảng. Năm học vừa qua:

*Sinh viên được kết nạp đảng:

STT	Họ và tên	Lớp
1	Mai Thị Lan Anh	Tuyển khoáng K62
2	Đặng Quang Minh	Khai thác K62
3	Trần Trung Hiếu	Khai thác K63
4	Đinh thế Vinh	Khai thác K62
5	Tống Hoàng Long	Khai thác K63
6	Hoàng Khắc Đức	Khai thác K63

7	Nguyễn Thanh Thảo	Khai thác K63
8	Nguyễn Văn Cảnh	Khai thác K63

*SV 5 tốt cấp Trường:

STT	Họ và tên	Lớp
1	Đặng Quang Minh	Khai thác K62
2	Đinh Thế Vinh	Khai thác K62
3	Nguyễn Văn Quí	Khai thác K62
4	Tống Hoàng Long	Khai thác K63
5	Đặng Tiến Anh	Khai thác K63
6	Trần Trung Hiếu	Khai thác K63
7	Hoàng Khắc Đức	Khai thác K63
8	Nguyễn Thanh Thảo	Khai thác K63
9	Đoàn Đức Tuyên	Khai thác K64
10	Nguyễn Bá Lành	Khai thác K64
11	Đinh Bá Lâm	Khai thác K64
12	Phạm Quí Ninh	Khai thác K64
13	Mai Thị Lan Anh	Tuyển khoáng K62
14	Trần Khánh Huyền	Tuyển khoáng K62
15	Ngô Văn Định	Tuyển khoáng K65

Năm học 2021-2022, SV khoa Mỏ đã đạt được nhiều thành tích trong các phong trào thanh niên - sinh viên. Nhiều đoàn viên sinh viên tham gia SV tình nguyện, hỗ trợ tiếp sức mùa thi 2022.

BCN Khoa ghi nhận và đánh giá cao sự đóng góp hăng hái, nhiệt tình, hiệu quả của BCH Liên chi Đoàn và BCH Liên chi Hội sinh viên, ban cán sự và chi đoàn các lớp, các hạt nhân tích cực trong các hoạt động của Khoa Mỏ.

5- Công tác quản lý sinh viên.

Công tác quản lý sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ở bậc đại học, liên thông. Lãnh đạo Khoa đã phối hợp chặt chẽ với Phòng CTSV, BCH Đoàn trường trong các hoạt động của SV, BCH LCĐ và BCH LCH sinh viên Khoa để kịp thời chỉ đạo, triển khai các hoạt động của SV. Các GVCN chủ động phối hợp BCN khoa và chuyên viên VPK để nắm bắt tình hình, kịp thời nhắc nhở những SV có ý thức yếu, kém trong học tập và rèn luyện, thực hiện tốt việc xã hội hoá công tác quản lý SV.

I.3- Đánh giá chung

Trong năm học 2021- 2022, Khoa Mỏ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và học tập. Sinh viên Khoa Mỏ đã đạt được nhiều thành tích trong học tập, rèn luyện cũng như trong các hoạt động phong trào. Tuy vẫn còn tồn tại một số yếu kém cần khắc phục, nhưng những thành tích mà các cán bộ viên chức và sinh viên Khoa Mỏ đạt được sẽ cổ vũ, khích lệ chúng ta tiếp tục phấn đấu đạt thành tích cao hơn trong năm học 2022 - 2023.

BCN Khoa đã nghiêm túc kiểm điểm hiệu quả công tác, phân tích tìm ra những thế mạnh và điểm yếu trong quá trình chỉ đạo công việc, đồng thời xin tiếp thu đầy đủ mọi ý kiến của quý vị đại biểu, của các thầy cô giáo và các em SV để trong năm học 2022-2023 Khoa Mỏ sẽ đạt được nhiều thành công hơn.

Nhân dịp này lãnh đạo Khoa Mỏ xin gửi lời cảm ơn trân trọng tới các đồng chí lãnh đạo Nhà trường, các phòng ban chức năng, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đã giúp đỡ thầy và trò Khoa Mỏ hoàn thành nhiệm vụ và đạt được một số thành tích nhất định. Thay mặt BCN khoa, tôi xin ghi nhận và chân thành cảm ơn các đơn vị, cá nhân đã tài trợ cho các hoạt động phong trào của SV khoa Mỏ.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU TRONG NĂM HỌC 2022 – 2023

Từ những thành tích đã đạt được trong năm học 2021 - 2022, trên cơ sở những thuận lợi và khó khăn, nhằm đạt được kết quả cao hơn trong năm học 2022 - 2023, chúng tôi đề ra phương hướng và biện pháp thực hiện chủ yếu sau:

1- Về công tác đào tạo, học tập, NCKH và thi Olympic

- Từng sinh viên trong Khoa phải nhận thức được yêu cầu, nhiệm vụ của bản thân trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế, để từ đó có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập, NCKH và rèn luyện bản thân; các sinh viên cần có kế hoạch cho việc hoàn thành chuẩn đầu ra trước khi đi thực tập tốt nghiệp để tránh gặp phải những vấn đề của sinh viên các khóa trước đã gặp phải.
- Các lớp QLSV phải thực hiện tốt Quy định đào tạo đại học hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ, Qui chế học sinh, sinh viên hiện hành của Nhà trường; tích cực tham gia NCKH, dự thi Olympic cấp Trường và Quốc gia; đẩy mạnh phong trào học tiếng Anh qua các Câu lạc bộ của Nhà trường.
- Ban cán sự lớp, các tổ chức đoàn thể đổi mới phong cách làm việc, nâng cao hiệu quả công tác.
- Khoa Mỏ phối hợp với các giảng viên giảng dạy, GVCN và ban cán sự các lớp để nắm bắt kịp thời tình hình của sinh viên để có sự trợ giúp kịp thời.

Khoa Mỏ phấn đấu đạt các chỉ tiêu kết quả học tập sau:

Căn cứ vào kết quả của từng loại học tập trong năm học 2021-2022, năm học 2022-2023 đặt chỉ tiêu kế hoạch tỷ lệ SV đạt loại xuất sắc, giỏi và khá của các khoá (tính theo từng học kỳ) như sau: K64 - 90%, K65- 80%, K66 - 35%.

+ Sinh viên khoa Mỏ phấn đấu hoàn thành 20 đề tài NCKH sinh viên đã được Nhà trường phê duyệt;

+ Tham dự đầy đủ các môn học có tổ chức Olympic cấp Trường và cấp Quốc gia.

+ Khoá 64 đạt 96% đủ điều kiện bảo vệ tốt nghiệp cuối khoá. Tỷ lệ SV tốt nghiệp đúng hạn 96%.

+ Nâng cao chất lượng công tác thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp thông qua các thỏa thuận hợp tác hướng dẫn thực tập cụ thể giữa Khoa, nhà trường và doanh nghiệp.

- Tiếp tục đề ra các biện pháp thiết thực nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo sau đánh giá ngoài, trong đó chú trọng tới công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức quản lý giảng dạy, quản lý sinh viên.
- Đặc biệt cần quan tâm quảng bá ngành nghề, tăng cường quảng bá nghề nghiệp và tuyên truyền trên mạng xã hội, các nguồn thông tin online; các SV đang theo học tại trường; các cựu SV, người thân; các cơ quan doanh nghiệp và các nhà tuyển dụng ... để tăng số lượng sinh viên vào Khoa trong kỳ tuyển sinh năm 2023 cho các ngành nghề truyền thống và các ngành mở mới của khoa (ngành An toàn vệ sinh lao động, ngành Kỹ thuật vật liệu và các ngành đang triển khai mở mới).
- Hoàn thành mở ngành đào tạo mới: An toàn và quản lý công trình (do BM Khai thác hầm lò chủ trì) và ngành kỹ thuật tái chế (do BM Tuyển khoáng chủ trì); lập kế hoạch và triển khai công tác truyền thông tuyển sinh và tuyển sinh cho cho ngành và chuyên ngành mở mới

này.

- Hoàn thành các giáo trình đã đăng ký với Phòng xuất bản của Nhà trường, rà soát và đăng ký xuất bản thêm, tái bản các giáo trình và sách tham khảo chuyên ngành cho các ngành đào tạo và chuyên ngành đào tạo của khoa.

2-Công tác quản lý đào tạo

- Tối đa hóa việc tổ chức các hoạt động đào tạo và quản lí đào tạo bằng sử dụng công nghệ thông tin;

- Các giảng viên chủ động khai thác tối đa hiệu quả của các phương pháp dạy học hiện đại, phát huy sự sáng tạo, hình thành các năng lực, phẩm chất đạo đức, đạo đức nghề nghiệp cho người học;

- Giúp sinh viên khóa mới của khoa Mỏ làm quen với môi trường học tập, hình thức học tập ở trường đại học và giới thiệu các cơ sở vật chất, thư viện điện tử, các phòng ban chức năng... để hỗ trợ SV trong quá trình học tập tại Trường;

3- Công tác tư tưởng, rèn luyện

- Tích cực hưởng ứng phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện tốt các cuộc vận động do Nhà trường phát động;

- Không ngừng rèn luyện đạo đức, tác phong, chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện đầy đủ nội qui, qui chế của Bộ GD&ĐT, của Trường. Thực hiện cam kết: Sinh viên khoa Mỏ nói không với tệ nạn xã hội và tệ nạn học đường.

4- Công tác đoàn và phong trào sinh viên

- Nâng cao tính chủ động sáng tạo của BCH Liên chi đoàn, Liên Chi hội SV, BCH Chi đoàn và Ban cán sự lớp trong công tác quản lý, thúc đẩy phong trào học tập và rèn luyện của SV Khoa Mỏ ngày một đi lên. Phấn đấu cuối năm đạt danh hiệu LCĐ và LCHSV vững mạnh.

- Tích cực tham gia các đợt sinh hoạt chính trị, các hoạt động văn nghệ, thể thao và các hoạt động ngoại khoá do Khoa và Trường tổ chức. Tìm kiếm nguồn kinh phí bổ sung để phát triển công tác văn thể. Lập kế hoạch và triển khai các hoạt động văn thể trong năm học khi các em sinh viên quay trở lại trường học tập bình thường.

- Tuyên truyền vận động các em sinh viên gương mẫu trong công tác phòng chống dịch covid-19, tích cực tham gia tiêm vắc xin để có thể theo kịp tiến độ bình thường mới của toàn xã hội.

- Liên chi đoàn Khoa Mỏ bồi dưỡng từ 5 đến 8 SV ưu tú được đứng trong hàng ngũ của đảng.

- Tăng cường công tác hỗ trợ phát triển các năng lực cho SV thông qua hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội sinh viên... trong và ngoài Trường;

- Chú trọng công tác khởi nghiệp cho sinh viên ngay trong quá trình đào tạo;

- Tăng cường sự tham gia của các em sinh viên khoa Mỏ trong công tác truyền thông tuyển sinh của Khoa và nhà trường.

Để có thể hoàn thành những chỉ tiêu đã đề ra, BCN khoa kêu gọi toàn thể Cán bộ viên chức, SV khoa Mỏ phát huy thành tích đã đạt được, khắc phục những tồn tại, đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, rèn luyện, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023.

Một lần nữa, xin chúc các quí vị đại biểu, các thầy cô giáo và các em SV sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2022

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

BÁO CÁO

KHOA MỎ TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2022-2023

HÀ NỘI, 10/2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA MỎ

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2022-2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2023-2024

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Kính thưa các thầy/cô đại điện Lãnh đạo Nhà trường, Lãnh đạo các Phòng ban, Đảng uỷ Bộ phận Khoa Mỏ, BCN Khoa Mỏ, các thầy/cô lãnh đạo các bộ môn, các thầy cô giáo, cùng toàn thể các em sinh viên thân mến!

Trong không khí cả nước đang đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; hướng tới chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20-10; ngày thành lập Trường 15-11 và chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11, cán bộ, viên chức và sinh viên Khoa Mỏ tiếp tục tích cực học tập, rèn luyện để chào mừng các ngày lễ lớn.

Hôm nay, Khoa Mỏ tổ chức buổi Lễ Tổng kết năm học 2022 - 2023 cho sinh viên chính quy tại Hà Nội. Buổi lễ sẽ tổng kết các hoạt động giảng dạy, học tập, rèn luyện và biểu dương những tập thể và cá nhân đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2022 - 2023 của Khoa Mỏ, đồng thời phân tích và chỉ ra những tồn tại, những yếu kém cần khắc phục nhằm đề ra phương hướng và biện pháp thực hiện tốt nhất để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023 - 2024.

Trước hết, tôi xin thay mặt BCN Khoa Mỏ gửi tới các quý vị đại biểu, các thầy cô giáo và các em sinh viên đã đến dự Lễ tổng kết năm học của Khoa Mỏ hôm nay lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Kính thưa Quý vị đại biểu, các thầy cô giáo cùng toàn thể các em sinh viên!

Thay mặt BCN Khoa, tôi xin đọc Báo cáo Tổng kết năm học 2022- 2023 và phương hướng, nhiệm vụ cần thực hiện trong năm học 2023- 2024.

PHẦN I: BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2022- 2023

I.1- Đặc điểm chung

Trong năm học vừa qua, tổng số sinh viên chính quy ở Hà Nội của khoa là: 166 sinh viên từ K64 đến K67 theo học các ngành khai thác mỏ và ngành kỹ thuật tuyển khoáng. Trong quá trình hoạt động, Khoa có những thuận lợi và khó khăn sau:

***Về thuận lợi**:

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Nhà trường về nhiều mặt, cho đến nay tổng số cán bộ của Khoa là 45 người, trong đó: giảng viên: 40 người (04 người đang học nước ngoài, 01 giảng viên chuyển sang ngạch chuyên viên); chuyên viên: 02 người; kỹ sư: 03 người.
- Đội ngũ CBGD của khoa Mỏ có trình độ chuyên môn cao, được đài tạo bài bản trong và ngoài nước là điều kiện rất thuận lợi cho việc phát triển của Khoa.
- Nhà trường và Khoa Mỏ luôn khuyến khích cán bộ trẻ đi học tập ở nước ngoài để nâng cao trình độ chuyên môn (trong năm học vừa qua đã có 01 Giảng viên khoa Mỏ đã bảo vệ thành công luận án Tiến sỹ ở CHLB Đức trở về Khoa làm việc, 01 Giảng viên bao bảo vệ thành công luận án Tiến sỹ tại Canada, đang làm thủ tục về nước công tác).
- Các em sinh viên khoa Mỏ luôn có tinh thần phấn đấu học tập, tiếp bước truyền thống, những thành tích và niềm tự hào nghề nghiệp đang được đào tạo.

***Về khó khăn**:

- Số lượng sinh viên tuyển mới có xu thế giảm so với những năm trước (thể hiện ở Bảng 1), trong khi nhu cầu nguồn nhân lực cho ngành mỏ của các doanh nghiệp vẫn cao, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến khối lượng giảng dạy của các giảng viên trong khoa và khả năng cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp khai khoáng của nước nhà.

- Khoa Mỏ đã thực hiện quảng bá, truyền thông bằng nhiều kênh dưới dạng trực tiếp (tại các trường THPT cùng phòng QHCC & DN) và trực tuyến (quảng bá, truyền thông trên mạng xã hội); kết quả tuyển sinh hệ chính quy năm 2022 là: 73 SV, trong đó 37 SV ngành kỹ thuật Mỏ, 26 SV ngành an toàn vệ sinh lao động, 10 SV ngành kỹ thuật tuyển khoáng; năm 2023 là: Ngành Tuyển khoáng (05/60) và Kỹ thuật mỏ (45/100), ngành ATVSLĐ 13/50 SV nhập học. Có thể nhận thấy các hình thức quảng bá truyền thông của Khoa vẫn chưa có hiệu quả, số lượng SV nhập học thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu đã đề ra. Trong năm học tới Khoa cần tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác truyền thông quảng bá ngành nghề hiệu quả hơn tới xã hội.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, với tinh thần phấn đấu của toàn thể các em sinh viên trong Khoa Mỏ, sự nhiệt tình giảng dạy, giúp đỡ của các thầy các cô trong Khoa nói riêng và trong toàn Trường nói chung, nhiệm vụ giảng dạy của các thầy, học tập và rèn luyện của sinh viên Khoa Mỏ trong năm học 2022 – 2023 đã có những thành công nhất định.

I.2- Những thành tích đã đạt được và những tồn tại cần khắc phục

A- Về công tác giảng dạy của thầy cô giáo

Năm học 2022 - 2023, các giảng viên trong Khoa đã thực hiện khối lượng giảng dạy (tất cả các hệ đào tạo) là 14783 giờ, trong đó số giờ vượt là 6841 giờ.

Năm học 2022 – 2023, bộ môn Sức bền vật liệu đã phối hợp với bộ môn Vật lý và bộ môn Hóa khoa Khoa học đại chương hoàn thiện hồ sơ mở ngành Kỹ thuật vật liệu.

Các bộ môn trong khoa Mỏ đã tổ chức các hoạt động ngoại khóa thăm quan kỹ thuật cho sinh viên, như cho SV ngành ATVSLĐ K67 vào tháng 4/2023, cho sinh viên ngành Kỹ thuật Tuyển khoáng năm 5/2023.

Với tinh thần và trách nhiệm của người giảng viên, các thầy cô đã nhiệt tình và cố gắng hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ được Nhà trường, khoa, bộ môn giao cho.

Số lượng sinh viên, học viên được thể hiện ở bảng 2:

Bảng 1- Số lượng sinh viên đại học, học viên CH, NCS

Loại hình đào tạo	NH 2021-2022	NH 2022-2023	Tăng, giảm (%)
Đại học CQ HN *Kỹ thuật mỏ *KT Tuyển khoáng *An toàn, VSLĐ	220 195 25 Chưa TS	166 115 27 24	-24,55
Cao đẳng Kỹ thuật mỏ	20	16	-20,00
Đại học LT CQ * Kỹ thuật mỏ (Cẩm Phả, Vũng Tàu, Quảng Nam, Hà Nội) *KT Tuyển khoáng (Hà Nội)	22 15 07	26 17 09	18,18
VLVH + VLVH B2 * Kỹ thuật mỏ: (Cẩm Phả , Vũng Tàu, Uông Bí, Hà Nội, Khánh Hòa, Qui Nhơn, Đăk Lắk, Quảng Nam, Khánh Hòa, Đà Nẵng) *KT Tuyển khoáng: (Cẩm Phả, Hà Nội, Đăk Nông)	340 292 48	333 242 91	-2,06
Đại học B2 CQ * Kỹ thuật mỏ: (Quảng Nam, Đà Nẵng, Hà Nội)	46	52	13,04
Cao học * Khai thác mỏ: *KT Tuyển khoáng:	92 84 8	89 85 4	-3,26

NCS * Khai thác mỏ: *KT Tuyển khoáng:	17 11 06	12 8 04	-29,41
Tổng cộng	**757**	**694**	

Ban chủ nhiệm khoa và các bộ môn chuyên môn luôn đôn đốc, kiểm tra tiến độ học tập và nghiên cứu hàng quý đối với NCS, thực hiện nghiêm túc các Quy chế và qui định của Nhà trường. Năm học 2022 – 2023, có 59 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ của 3 chuyên ngành khai thác lộ thiên, khai thác hầm lò, tuyển khoáng.

Năm học vừa qua cũng có 01 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sỹ cấp Trường và 01 NCS bảo vệ cấp cơ sở chuyên ngành Khai thác lộ thiên; 01 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sỹ cấp Trường chuyên ngành khai thác hầm lò; 01 NCS bảo vệ cấp cơ sở ngành Kỹ thuật tuyển khoáng.

Số NCS quá hạn: 04 NCS, trong đó 02 thuộc ngành tuyển khoáng; 01 thuộc chuyên ngành khai thác hầm lò, 01 thuộc chuyên ngành khai thác lộ thiên.

Số NCS xin thôi học do sức khỏe: 02 NCS.

B-Về học tập và rèn luyện của sinh viên:

1-Kết quả học tập của sinh viên:

Xác định học tập và rèn luyện là nhiệm vụ hàng đầu của sinh viên, hưởng ứng các cuộc vận động lớn của ngành Giáo dục & Đào tạo, các phong trào thi đua do Nhà trường tổ chức, được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của BCN Khoa, sự phối hợp quản lý của các GVCN, cán bộ quản lý SV, của BCH Liên Chi đoàn, BCH Liên Chi hội SV, BCH chi đoàn và ban cán sự các lớp, năm học 2022 – 2023 sinh viên Khoa Mỏ đã thu được thành công trong học tập. Kết quả học tập và rèn luyện năm học 2022 – 2023 của các lớp được thể hiện ở Bảng 2.

BCN Khoa nhiệt liệt biểu dương, học kỳ 1: có 01 sinh viên đạt loại xuất sắc, 16 sinh viên đạt loại giỏi; học kỳ 2 có: 01 sinh viên đạt loại xuất sắc và 14 sinh viên đạt loại giỏi trong học tập và rèn luyện. Có 03 sinh viên K68 thuộc 03 ngành được khen thưởng đầu vào.

Bảng 3. Danh sách sinh viên được biểu dương của khoa Mỏ năm học 2022 – 2023

TT	Họ tên sinh viên		Lớp
1	Đinh Bá	Lâm	Khai Thác K64
2	Nguyễn Bá	Lành	Khai Thác K64
3	Nguyễn Tân	Việt	Khai Thác K64
4	Phạm Quý	Ninh	Khai Thác K64
5	Trần Văn	Long	Khai Thác K64
6	Nguyễn Công	Tuyền	Khai Thác K64
7	Đoàn Đức	Tuyên	Khai Thác K64
8	Triệu Quang	Tuấn	Khai Thác K64
9	Nguyễn Tuấn	Anh	Khai Thác K64
10	Lê Hồng	Quân	Khai Thác K64
11	Ngô Quang	Toàn	Khai Thác K64
12	Hoàng Văn	Lý	Khai Thác K64
13	Bùi Văn	Hữu	Khai Thác K64
14	Tạ Phương	Anh	Tuyển khoáng K64
15	Lã Thị	Chính	Tuyển khoáng K64
16	Nguyễn Đặng Khánh	Duy	Khai Thác K65
17	Phạm Khắc	Thái	Khai Thác K65
18	Lưu Công	Định	Khai Thác K65
19	Nguyễn Thanh	Phong	Khai Thác K65
20	Bùi Trung	Mạnh	Khai Thác K65

21	Bùi Trung	Hiếu	Khai Thác K65
22	Ngô Văn	Định	Tuyển Khoáng K65
23	Bùi Trung	Hiếu	Khai Thác K65
24	Trần Đình	Văn	Khai Thác K65
25	Lưu Công	Định	Khai Thác K65

***Sinh viên vượt khó trong học tập**

Nguyễn Anh Quốc Khánh - lớp khai thác K68

Trần Văn Long, Hồ Thị Ánh Ngọc - lớp An toàn, vệ sinh lao động K67

Trần Đình Văn, Bùi Trung Hiếu, Lưu Công Định - lớp Khai thác 65

Lò Văn Nguyên, lớp khai thác K67.

Đồng thời, BCN Khoa biểu dương tinh thần trách nhiệm BCH Liên chi Đoàn và BCH Liên chi Hội SV, cán bộ đoàn, ban cán sự lớp, cán bộ chi hội SV đã tích cực chỉ đạo các phong trào hoạt động của SV trong Khoa.

Bên cạnh những sinh viên có kết quả học tập tốt còn một số những sinh viên có kết quả học tập kém, được thể hiện ở Bảng 2 và Bảng 5.

Bảng 4: Kết quả xử lý học tập năm học 2021- 2022 và 2022 - 2023

Các loại hình đào tạo	Năm học 2021-2022			Năm học 2022-2023 (kỳ 1)		
	Xóa tên	*Buộc thôi học(*)*	*Cảnh báo mức 2*	*Xóa tên*	*Buộc thôi học(*)*	*Cảnh báo mức 2*
Đại học chính quy * Kỹ thuật mỏ (cả SV bằng 2) *KT Tuyển khoáng	0	23 18 (05 SV bằng 2 bỏ học) 05	49 41 (15 SV bằng 2) 08	0	0 0 0	28 21 (05 SV bằng 2) 07
CĐ, Liên thông khai thác K65	0	0	0	0	04	0

**Kỳ 2 năm học 2022-2023 Nhà trường chưa có quyết định. Sinh viên bị buộc thôi học là SV khóa cũ tồn lại.*

Bảng 5- Danh sách sinh viên có kết quả học tập yếu kém

TT	MSSV	Họ và tên	Lớp
1	2021040046	Nguyễn Công Minh	DCMOKT65
2	2021040028	Vũ Đình Nam	DCMOKT65
3	2121040040	Trần Huy Hoàng	DCMOKT66
4	2221040016	Đoàn Hữu Doanh	DCMOKT67
5	2221040057	Mai Quý Linh	DCMOKT67
6	2221040019	Bùi Thanh Nam	DCMOKT67
7	2221040013	Nguyễn Đình Vũ	DCMOKT67
8	2221040031	Nguyễn Trần DanhTuyền	DCMOTK67

Bảng 6: Kết quả bảo vệ tốt nghiệp, các chứng chỉ GDTC, GDQP và chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ

Sinh viên khóa cuối:

TT	Khóa/hệ	Tổng số SV	Đủ đk bảo vệ TN	Chưa đủ đk bảo vệ TN (tính đến 10/10/2023	Còn nợ			
					GDTC	GDQP	TH	NN
1	Đại học 64	35	29	06	0	01	08	05

	Kỹ thuật mỏ	25	19	06	00	01	07	04
	KT Tuyển khoáng	10	10	0	0	00	01	01

**** Sinh viên các khóa cũ còn tồn lại:***

TT	Khóa/hệ	Tổng số SV	Còn nợ				Ghi chú
			GDTC	GDQP	TH	NN	
1	Cao đẳng K58-59 Kỹ thuật mỏ	16	07	07	M	M	M: miễn
2	Đại học K54-63 Kỹ thuật mỏ KT Tuyển khoáng	126 95 31	33 17 16	14 11 03	44 24 20	37 17 20	trong đó có 01 SV Vũng Tàu; 02 SV Quảng Ninh
3	Liên thông K60 Kỹ thuật mỏ	03	M	M	01	03	M: miễn

Tính đến tháng 10/2023, số sinh được gọi điện quay lại học và thi vẫn rất ít do các em bận việc gia đình hoặc đã đi làm xa nên không thu xếp được thời gian...

Trong năm học tới, BCN khoa đề nghị các bộ môn quan tâm cùng phối hợp và chú trọng hơn để công việc này đạt kết quả như mong muốn.

Tại Lễ tổng kết này, chúng ta cũng nghiêm túc nhắc nhở những SV còn chưa cố gắng trong học tập và rèn luyện. BCN Khoa yêu cầu các GVCN, BCH LCĐ, BCH LCH SV, các cán bộ lớp trong Khoa có biện pháp hữu hiệu hơn, đặc biệt là cần nâng cao vai trò trách nhiệm giúp đỡ của Ban cán sự và tập thể lớp có sinh viên yếu kém để khắc phục trong năm học này.

2- Hoạt động NCKH, thi Olympic và hoạt động Văn - Thể

*** Hoạt động NCKH**

Năm học 2022 – 2023 SV Khoa Mỏ tham gia thực hiện 20 đề tài NCKH (trong đó: Bộ môn Khai thác lộ thiên: 05 đề tài; Bộ môn Khai thác hầm lò: 09 đề tài; Bộ môn Tuyển khoáng: 06 đề tài).

Giải nhất Tiểu ban Tuyển khoáng:

SV: Tạ Phương Anh , Vũ Thành Nam, Cao Lan Phương - lớp Tuyển khoáng K64.

Cán bộ hướng dẫn: ThS. Vũ Thị Chinh

Giải nhất Tiểu ban Hầm lò:

SV: Trần Văn Long - lớp Khai thác K64; Đỗ Trọng Nghĩa, Trần Văn Hà - lớp Khai thác K65

Cán bộ hướng dẫn: TS. Nguyễn Cao Khải

Giải nhất TB Lộ thiên:

SV: Hoàng Đình Nam, Nguyễn Ngọc Lộc, Lưu Công Định - lớp Khai thác K65.

Cán bộ hướng dẫn: TS. Trần Đình Bão

Báo cáo điển hình dự hội nghị cấp trường NCKH SV lần thứ 36:

Đề tài: "Nghiên cứu thu hồi Cu trong xỉ luyện nhà máy luyện đồng Lào Cai bằng phương pháp tuyển nổi sử dụng một số loại thuốc tập hợp khác nhau và hỗn hợp của chung".

SV: Tạ Phương Anh , Vũ Thành Nam, Cao Lan Phương - lớp Tuyển khoáng K64.

Cán bộ hướng dẫn: ThS. Vũ Thị Chinh.

***Thi Olympic:** có 09 sinh viên tham gia môn Hóa học; 01 sinh viên tham gia môn Khoa học Mác – Lê Nin và tư tưởng HCM.

Sinh viên Trần Đình Văn, lớp khai thác K65 được giải khuyến khích môn môn Khoa học Mác – Lê Nin và tư tưởng HCM.

***Hoạt động Văn - Thể**

Khoa Mỏ có thành tích trong hoạt động văn thể trong năm học vừa qua: khoa đạt giải ba giải rổ nam sinh viên do Nhà trường tổ chức.

- Các SV có thành tích trong hoạt động đoàn được Liên chi đoàn Khoa Mỏ đề nghị Ban chủ nhiệm khoa khen thưởng gồm:

STT	Họ và tên	Lớp
1	Nguyễn Bá Lành	Khai thác K64
2	Tạ Phương Anh	Tuyển khoáng K64
3	Lã Thị Chính	Tuyển khoáng K64
4	Ngô Văn Định	Tuyển khoáng K65
5	Đỗ Trọng Nghĩa	Khai thác K65

Ngày hội dành cho các câu lạc bộ của HUMG (CLUB'S DAY) đã tổ chức Giải bóng đá phao - Trò chơi tập thể dành riêng cho Tân Sinh Viên k67 do Đoàn thanh niên - Hội sinh viên đại học Mỏ - Địa Chất tổ chức, SV K 67 khoa Mỏ đạt giải Nhì cuộc thi.

3- Công tác tư tưởng, rèn luyện đạo đức tư cách, ý thức kỷ luật

Để hưởng ứng phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các cuộc vận động do Ngành GD-ĐT phát động, các đợt thi đua do Nhà trường tổ chức, CBVC và sinh viên Khoa Mỏ đã nhận thức đúng đắn vấn đề và hưởng ứng tích cực. SV khoa Mỏ đã thể hiện lập trường tư tưởng vững vàng, đạo đức, tác phong đúng mực, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và nội quy, qui chế của Nhà trường, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và có ý thức phấn đấu vươn lên; 100% SV hưởng ứng phong trào phòng chống các tệ nạn học đường và các tệ nạn xã hội; tham gia đầy đủ và tích cực các phong trào xây dựng nếp sống văn minh trong sinh viên do Đoàn và Hội SV trường tổ chức.

4- Các hoạt động đoàn thể và phong trào

Sinh viên là đội ngũ ưu tú nhất của thế hệ trẻ, các hoạt động đoàn thể và phong trào trong SV góp phần nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện, đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp trong sinh viên. Thầy và trò Khoa Mỏ đã nhận thức rất đúng đắn là ngoài nhiệm vụ học tập, các hoạt động khác như là văn nghệ, thể thao sẽ góp phần nâng cao đời sống tinh thần và thể chất, tăng cường đoàn kết xây dựng nếp sống lành mạnh vui tươi trong sinh viên.

Công tác phát triển Đảng cần được quan tâm để tạo điều kiện cho các đoàn viên ưu tú được đứng trong hành ngũ của Đảng. Năm học vừa qua:

*Sinh viên ưu tú được kết nạp đảng:

STT	Họ và tên	Lớp
1	Lê Hồng Quân	Khai thác K64
2	Nguyễn Tuấn Anh	Khai thác K64
3	Bùi Văn Hữu	Khai thác K64
4	Triệu Quang Tuấn	Khai thác K64
5	Lã Thị Chính	Tuyển Khoáng K64

*SV 5 tốt cấp Trường:

STT	Họ và tên	Lớp
1	Nguyễn Tân Việt	Khai thác K64
2	Ngô Văn Định	Tuyển Khoáng K65
3	Lê Hồng Quân	Khai thác K64
4	Triệu Quang Tuấn	Khai thác K64
5	Ngô Quang Toàn	Khai thác K64
6	Hoàng Văn Lý	Khai thác K64

* Danh sách sinh viên tham dự Cuộc thi "Thanh niên tiên tiên làm theo lời Bác" do Đoàn Trường phát động phong trào:

STT	Họ và Tên	Lớp	Ghi chú
1	Ngô Quang Toàn	Khai thác K64	
2	Lê Hồng Quân	Khai thác K64	
3	Triệu Quang Tuấn	Khai thác K64	

4	Lã Thị Chính	Tuyển Khoáng K64	
5	Tạ Phương Anh	Tuyển Khoáng K64	
6	Nguyễn Tuấn Anh	Khai thác K64	
7	Hoàng Văn Lý	Khai thác K64	
8	Đinh Bá Lâm	Khai thác K64	
9	Bùi Văn Hữu	Khai thác K64	Giải ba
10	Nguyễn Bá Lành	Khai thác K64	
11	Lưu Công Định	Khai thác K65	Giải khuyến khích
12	Nguyễn Tân Việt	Khai thác K64	Giải ba
13	Nguyễn Công Tuyền	Khai thác K64	

Năm học 2022-2023, SV khoa Mỏ đã đạt được nhiều thành tích trong các phong trào thanh niên - sinh viên. Nhiều đoàn viên Liên chi đoàn khoa Mỏ tham gia hoạt động SV tình nguyện, hoạt động hỗ trợ tiếp sức mùa thi 2023.

BCN Khoa ghi nhận và đánh giá cao sự đóng góp hăng hái, nhiệt tình, hiệu quả của BCH Liên chi Đoàn và BCH Liên chi Hội sinh viên, ban cán sự và chi đoàn các lớp, các hạt nhân tích cực trong các hoạt động của Khoa Mỏ.

5- Công tác quản lý sinh viên.

Công tác quản lý sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ở bậc đại học, liên thông. Lãnh đạo Khoa đã phối hợp chặt chẽ với Phòng CTSV, BCH Đoàn trường trong các hoạt động của SV, BCH LCĐ và BCH LCH sinh viên Khoa để kịp thời chỉ đạo, triển khai các hoạt động của SV. Các GVCN chủ động phối hợp BCN khoa và chuyên viên VPK để nắm bắt tình hình, kịp thời nhắc nhở những SV có ý thức yếu, kém trong học tập và rèn luyện.

I.3- Đánh giá chung

Trong năm học 2022- 2023, Khoa Mỏ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và học tập. Sinh viên Khoa Mỏ đã đạt được nhiều thành tích trong học tập, rèn luyện cũng như trong các hoạt động phong trào. Tuy vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục, nhưng những thành tích mà các cán bộ viên chức và sinh viên Khoa Mỏ đạt được sẽ cổ vũ, khích lệ chúng ta tiếp tục phấn đấu đạt thành tích cao hơn trong năm học 2023 - 2024.

BCN Khoa đã nghiêm túc kiểm điểm hiệu quả công tác, phân tích tìm ra những thế mạnh và điểm yếu trong quá trình chỉ đạo công việc, đồng thời xin tiếp thu đầy đủ mọi ý kiến của quý vị đại biểu, của các thầy cô giáo và các em SV để trong năm học 2023 – 2024 Khoa Mỏ sẽ đạt được nhiều thành công hơn.

Nhân dịp này lãnh đạo Khoa Mỏ xin gửi lời cảm ơn trân trọng tới các đồng chí lãnh đạo Nhà trường, các phòng ban chức năng, các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, cơ sở sản xuất đã giúp đỡ thầy và trò Khoa Mỏ hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy, học tập và đạt được một số thành tích nhất định trong năm học vừa qua.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU TRONG NĂM HỌC 2023 – 2024

Từ những thành tích đã đạt được trong năm học 2022 - 2023, trên cơ sở những thuận lợi và khó khăn, nhằm đạt được kết quả cao hơn trong năm học 2023 - 2024, chúng tôi đề ra phương hướng và biện pháp thực hiện chủ yếu sau:

1- Về công tác đào tạo, học tập, NCKH và thi Olympic

- Từng sinh viên trong Khoa phải nhận thức được yêu cầu, nhiệm vụ của bản thân trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế, để từ đó có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập, NCKH và rèn luyện bản thân; các sinh viên cần có kế hoạch cho việc hoàn thành chuẩn đầu ra trước khi đi thực tập tốt nghiệp để tránh gặp phải những vấn đề của sinh viên các khóa trước đã gặp phải.

- Các lớp QLSV phải thực hiện tốt Quy định đào tạo đại học hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ, Qui chế học sinh, sinh viên hiện hành của Nhà trường; tích cực tham gia NCKH, dự thi Olympic cấp Trường và Quốc gia; đẩy mạnh phong trào học tiếng Anh qua các Câu lạc bộ của Nhà trường.

- Ban cán sự lớp, các tổ chức đoàn thể đổi mới phong cách làm việc, nâng cao hiệu quả công tác.

- Khoa Mỏ phối hợp với các giảng viên giảng dạy, GVCN và ban cán sự các lớp để nắm bắt kịp thời tình hình của sinh viên để có sự trợ giúp kịp thời.

Khoa Mỏ phấn đấu đạt các chỉ tiêu kết quả học tập sau:

Căn cứ vào kết quả của học kỳ trong năm học 2022-2023, năm học 2023-2024 đặt chỉ tiêu kế hoạch tỷ lệ SV đạt loại xuất sắc, giỏi và khá của các khoá (tính theo từng học kỳ) như sau: K65 - 80%, K66- 40%, K67 - 20%.

+ Sinh viên khoa Mỏ phấn đấu hoàn thành hơn 20 đề tài NCKH sinh viên đã được Nhà trường phê duyệt;

+ Tham dự đầy đủ các môn học có tổ chức Olympic cấp Trường và cấp Quốc gia.

+ Khoá 65 đạt 98% đủ điều kiện bảo vệ tốt nghiệp cuối khoá. Tỷ lệ SV tốt nghiệp đúng hạn 98%.

+ Nâng cao chất lượng công tác thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp thông qua các thỏa thuận hợp tác hướng dẫn thực tập cụ thể giữa Khoa, nhà trường và doanh nghiệp.

- Tiếp tục đề ra các biện pháp thiết thực nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo sau đánh giá ngoài, trong đó chú trọng tới công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức quản lý giảng dạy, quản lý sinh viên.

- Đặc biệt cần quan tâm quảng bá ngành nghề, tăng cường quảng bá nghề nghiệp và tuyên truyền trên mạng xã hội, các nguồn thông tin online; các SV đang theo học tại trường; các cựu SV, người thân; các cơ quan doanh nghiệp và các nhà tuyển dụng ... để tăng số lượng sinh viên vào Khoa trong kỳ tuyển sinh năm 2024 cho các ngành nghề truyền thống và các ngành mở mới của khoa (ngành An toàn vệ sinh lao động, ngành Kỹ thuật vật liệu).

- Mở ngành đào tạo mới: đã hoàn thành xây dựng chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật tái chế (do BM Tuyển khoáng chủ trì) và đã trình nộp Nhà trường; lập kế hoạch và triển khai công tác truyền thông tuyển sinh và tuyển sinh cho cho ngành và chuyên ngành mở mới này.

- Hoàn thành các giáo trình đã đăng ký với Phòng xuất bản của Nhà trường, rà soát và đăng ký xuất bản thêm, tái bản các giáo trình và sách tham khảo chuyên ngành cho các ngành đào tạo và chuyên ngành đào tạo của khoa.

2-Công tác quản lý đào tạo

- Tối đa hóa việc tổ chức các hoạt động đào tạo và quản lí đào tạo bằng sử dụng công nghệ thông tin;

- Các giảng viên chủ động khai thác tối đa hiệu quả của các phương pháp dạy học hiện đại, phát huy sự sáng tạo, hình thành các năng lực, phẩm chất đạo đức, đạo đức nghề nghiệp cho người học;

- Giúp sinh viên khóa mới của khoa Mỏ làm quen với môi trường học tập, hình thức học tập ở trường đại học và giới thiệu các cơ sở vật chất, thư viện điện tử, các phòng ban chức năng... để hỗ trợ SV trong quá trình học tập tại Trường;

3- Công tác tư tưởng, rèn luyện

- Tích cực hưởng ứng phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện tốt các cuộc vận động do Nhà trường phát động;

- Không ngừng rèn luyện đạo đức, tác phong, chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện đầy đủ nội qui, qui chế của Bộ GD&ĐT, của Trường. Thực hiện cam kết: Sinh viên khoa Mỏ nói không với tệ nạn xã hội và tệ nạn học đường.

4- Công tác đoàn và phong trào sinh viên

- Nâng cao tính chủ động sáng tạo của BCH Liên chi đoàn, Liên Chi hội SV, BCH Chi đoàn và Ban cán sự lớp trong công tác quản lý, thúc đẩy phong trào học tập và rèn luyện của SV Khoa Mỏ ngày một đi lên. Phấn đấu cuối năm đạt danh hiệu LCĐ và LCHSV vững mạnh.

- Tích cực tham gia các đợt sinh hoạt chính trị, các hoạt động văn nghệ, thể thao và các hoạt động ngoại khoá do Khoa và Trường tổ chức. Tìm kiếm nguồn kinh phí bổ sung để phát triển công tác văn thể. Lập kế hoạch và triển khai các hoạt động văn thể trong năm học khi các em sinh viên quay trở lại trường học tập bình thường.

- Liên chi đoàn Khoa Mỏ phát hiện, giới thiệu để bồi dưỡng từ 6 đến 8 SV ưu tú được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

- Tăng cường công tác hỗ trợ phát triển các năng lực cho SV thông qua hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội sinh viên... trong và ngoài Trường;

- Chú trọng công tác khởi nghiệp cho sinh viên ngay trong quá trình đào tạo;

- Tăng cường sự tham gia của các em sinh viên khoa Mỏ trong công tác truyền thông tuyển sinh của Khoa và nhà trường.

Để có thể hoàn thành những chỉ tiêu đã đề ra, BCN khoa kêu gọi toàn thể Cán bộ viên chức, SV khoa Mỏ phát huy thành tích đã đạt được, khắc phục những tồn tại, đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, rèn luyện, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023 - 2024.

Một lần nữa, xin chúc các quí vị đại biểu, các thầy cô giáo và các em SV sức khoẻ, hạnh phúc và thành công. Thay mặt BCN khoa, Tôi xin ghi nhận và chân thành cảm ơn các đơn vị, cá nhân đã tài trợ cho các hoạt động học tập và rèn luyện của SV khoa Mỏ trong năm học và trong lễ tổng kết công tác đào tạo này của khoa Mỏ.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2023

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

BÁO CÁO

KHOA MỎ TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2023-2024

HÀ NỘI, 10/2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

KHOA MỎ

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2023-2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2024-2025

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Kính thưa các thầy/cô đại điện Lãnh đạo Nhà trường, Lãnh đạo các Phòng ban, Đảng uỷ Bộ phận Khoa Mỏ, BCN Khoa Mỏ, các thầy/cô lãnh đạo các bộ môn, các thầy cô giáo, cùng toàn thể các em sinh viên thân mến!

Trong không khí hướng tới chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20-10; ngày thành lập Trường 15-11 và chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11, cán bộ, viên chức và sinh viên Khoa Mỏ tiếp tục tích cực học tập, rèn luyện để chào mừng các ngày lễ lớn.

Hôm nay, Khoa Mỏ tổ chức buổi Lễ Tổng kết năm học 2023 - 2024 cho sinh viên chính quy tại Hà Nội. Buổi lễ sẽ tổng kết các hoạt động giảng dạy, học tập, rèn luyện và biểu dương những tập thể và cá nhân đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2023 - 2024 của Khoa Mỏ, đồng thời phân tích chỉ ra những tồn tại và những yếu kém cần khắc phục, nhằm đề ra phương hướng và biện pháp tốt nhất để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

Trước hết, tôi xin thay mặt BCN Khoa Mỏ gửi tới các quý vị đại biểu, các thầy cô giáo và các em sinh viên đã đến dự Lễ tổng kết năm học của Khoa Mỏ hôm nay lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Kính thưa Quý vị đại biểu, các thầy cô giáo cùng toàn thể các em sinh viên!

Thay mặt BCN Khoa, tôi xin đọc Báo cáo Tổng kết năm học 2023 – 2024 và phương hướng, nhiệm vụ cần thực hiện trong năm học 2024- 2025.

PHẦN I: BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2023 - 2024

I.1- Đặc điểm chung

Trong năm học vừa qua, tổng số sinh viên chính quy ở Hà Nội của khoa là: 200 sinh viên từ K65 đến K68 theo học các ngành khai thác mỏ, ngành kỹ thuật tuyển khoáng và An toàn vệ sinh lao động. Trong quá trình hoạt động, Khoa có những thuận lợi và khó khăn sau:

***Về thuận lợi**:

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Nhà trường về nhiều mặt, cho đến nay tổng số cán bộ của Khoa là 43 người, trong đó: giảng viên: 38 người (04 người đang học nước ngoài, 03 người học sau tiến sỹ); chuyên viên: 02 người; kỹ sư: 03 người (02 kỹ sư đã được chuyển ngạch trợ giảng).
- Đội ngũ CBGD của khoa Mỏ có trình độ chuyên môn cao với nhiều kinh nghiệm thực tế, đã được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, đây là điều kiện thuận lợi cho việc phát triển của Khoa.
- Nhà trường và Khoa Mỏ luôn khuyến khích cán bộ học tập nâng cao trình độ chuyên môn và những chuyên ngành khác phục vụ cho sự nghiệp phát triển đào tạo của Khoa và Trường.
- Sinh viên khoa Mỏ luôn có tinh thần phấn đấu học tập, tiếp bước truyền thống vẻ vang của những thế hệ đi trước.

***Về khó khăn**:

- Số lượng sinh viên tuyển sinh năm 2023 không đạt chỉ tiêu và ổn định so với những năm trước. Trong khi nhu cầu nguồn nhân lực cho ngành mỏ của các doanh nghiệp vẫn cao,

điều này ảnh hưởng không nhỏ đến khối lượng giảng dạy của các giảng viên trong khoa và khả năng cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp khai khoáng của nước nhà.

- Khoa Mỏ đã thực hiện quảng bá, truyền thông bằng nhiều kênh dưới dạng trực tiếp (tại các trường THPT cùng phòng QHCC & DN) và trực tuyến (quảng bá, truyền thông trên mạng xã hội); kết quả tuyển sinh hệ chính quy năm 2024 là: 106 SV, trong đó 67 SV ngành kỹ thuật Mỏ, 18 SV ngành kỹ thuật tuyển khoáng và 21 SV ngành an toàn vệ sinh lao động. Số lượng sinh viên năm 2024 đã tăng nhiều so với những năm trước, nhưng vẫn thấp hơn so với chỉ tiêu đề ra. Có thể nhận thấy các hình thức quảng bá truyền thông của Khoa vẫn chưa có hiệu quả hoặc chỉ tiêu Khoa đưa ra chưa phù hợp với nhu cầu thực tế hiện nay. Trong năm học tới Khoa cần tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác truyền thông quảng bá ngành nghề hiệu quả hơn tới xã hội và có những phân tích chính xác hơn về nhu cầu về nguồn nhân lực trong ngành Công nghiệp khai khoáng.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, với tinh thần phấn đấu của toàn thể các em sinh viên trong Khoa Mỏ, sự nhiệt tình giảng dạy, giúp đỡ của các thầy các cô trong Khoa nói riêng và trong toàn Trường nói chung, nhiệm vụ giảng dạy của các thầy, học tập và rèn luyện của sinh viên Khoa Mỏ trong năm học 2022 – 2023 đã có những thành công nhất định.

I.2- Những thành tích đã đạt được và những tồn tại cần khắc phục

A- Về công tác giảng dạy của thầy cô giáo

Năm học 2023 - 2024, các giảng viên trong Khoa đã thực hiện khối lượng giảng dạy (tất cả các hệ đào tạo) là 15.946,11 giờ, trong đó số giờ vượt là 6.496,11 giờ.

Năm học 2023 - 2024, bộ môn Sức bền vật liệu đã phối hợp với bộ môn Vật lý, bộ môn Hóa khoa Khoa học đại cương hoàn thiện hồ sơ mở ngành Kỹ thuật vật liệu. Nhà trường đã phê duyệt cho mở ngành và tuyển sinh năm 2025.

Mở rộng hợp tác đào tạo với nước ngoài là hoạt động được Nhà trường và khoa quan tâm nhằm tạo điều kiện cho các sinh viên, học viên được học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, thực tập tại các mỏ của Việt Nam. Đã có 06 lượt SV nước ngoài thuộc CH Pháp, Trung Quốc, Nhật Bản bậc đại học và thạc sỹ đến thực tập và được hướng dẫn về chuyên môn tại các bộ môn: khai thác lộ thiên, khai thác hầm lò và sức bền vật liệu.

Với tinh thần và trách nhiệm của người giảng viên, các thầy cô đã nhiệt tình và cố gắng hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ được Nhà trường, khoa, bộ môn giao cho.

Số lượng sinh viên, học viên được thể hiện ở bảng 1:

Bảng 1- Số lượng sinh viên đại học, học viên CH, NCS

Loại hình đào tạo	NH 2022-2023	NH 2023-2024	Tăng, giảm (%)
Đại học CQ HN *Kỹ thuật mỏ *KT Tuyển khoáng *An toàn, VSLĐ	166 115 27 24	200 155 22 23	20,48
Cao đẳng (bỏ CĐ) Kỹ thuật mỏ	16	0	-
Đại học LT CQ * Kỹ thuật mỏ (Cẩm Phả, Vũng Tàu, Quảng Nam, Hà Nội) *KT Tuyển khoáng (Hà Nội)	26 17 09	16 17 09	-38,46
VLVH + VLVH B2 * Kỹ thuật mỏ: (Cẩm Phả , Vũng Tàu, Uông Bí, Hà Nội, Khánh Hòa, Qui Nhơn, Đăk Lăk, Tuyên Quang, Khánh Hòa, Đà Nẵng) *KT Tuyển khoáng: (Cẩm Phả, Hà Nội, Đăk Nông)	333 242 91	370 279 91	11,11
Đại học B2 CQ * Kỹ thuật mỏ: (Vũng Tàu, Hà Nội)	52	26	-50,00

Cao học * Khai thác mỏ: *KT Tuyển khoáng:	89 85 04	02 02 0	-97,75
NCS * Khai thác mỏ: *KT Tuyển khoáng:	12 08 04	09 06 03	-25,00
Tổng cộng	**694**	**623**	

Năm học 2023 - 2024, có 62 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ, trong đó ngành khai thác mỏ (chuyên ngành khai thác lộ thiên, khai thác hầm lò) có 58 học viên, ngành KT tuyển khoáng có 04 học viên.

Năm học vừa qua, tiến độ học tập và nghiên cứu của các NCS còn chậm, chưa tập trung. Số NCS quá hạn: 06 NCS, trong đó 03 thuộc ngành KT tuyển khoáng (01 NCS buộc thôi học do hết thời hạn học tập); 01 thuộc chuyên ngành khai thác hầm lò, 02 thuộc chuyên ngành khai thác lộ thiên.

B-Về học tập và rèn luyện của sinh viên:

1-Kết quả học tập của sinh viên:

Xác định học tập và rèn luyện là nhiệm vụ hàng đầu của sinh viên, được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của BCN Khoa, sự phối hợp quản lý của các GVCN, cán bộ quản lý SV, của BCH Liên Chi đoàn, BCH Liên Chi hội SV, BCH chi đoàn và ban cán sự các lớp, năm học 2023 - 2024 sinh viên Khoa Mỏ đã thu được thành công trong học tập. Kết quả học tập và rèn luyện năm học 2023 - 2024 của các lớp được thể hiện ở Bảng 2.

Bảng 2- Bảng tổng hợp kết quả học tập năm học 2023 - 2024

(Đại học chính quy)

STT	Tên lớp - Khóa	Tổng số SV	Kỳ I - NH 2023 - 2024								Tổng số SV	Kỳ II - NH 2023 - 2024							
			Xuất sắc, giỏi		Khá		Trung bình		Yếu			Xuất sắc, giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khai thác - K65	31	7	22,58	13	41,94	7	22,58	3	9,68	28	12	42,86	10	35,71	3	10,71	5	17,86
2	Tuyển khoáng - K65	5	0	0,00	0	0,00	3	60,00	2	40,00	5	0	0,00	4	80,00	1	20,00	0	0,00
	Cộng	**36**	**7**	**19,44**	**13**	**36,11**	**10**	**27,78**	**5**	**13,89**	**33**	**12**	**36,36**	**14**	**42,42**	**4**	**12,12**	**5**	**15,15**
3	Khai thác - K66	45	2	4,44	21	46,67	8	17,78	14	31,11	36	9	25,00	23	63,89	10	27,78	4	11,11
4	Tuyển khoáng - K66	2	0	0,00	2	100,00	0	0,00	0	0,00	2	0	0,00	2	100,00	0	0,00	0	0,00
	Cộng	**47**	**2**	**4,26**	**23**	**48,94**	**8**	**17,02**	**14**	**29,79**	**38**	**9**	**23,68**	**25**	**65,79**	**10**	**26,32**	**4**	**10,53**
5	Khai thác, LT khai thác - K67	37	1	2,70	1	2,70	8	21,62	27	72,97	36	3	8,33	13	36,11	15	41,67	5	13,89
6	Tuyển khoáng - K67	9	0	0,00	7	77,78	2	22,22	0	0	9	0	0,00	4	44,44	4	44,44	1	11,11
7	An toàn, vệ sinh lao động K67	23	1	4,35	3	13,04	3	13,04	13	56,52	18	7	38,89	6	33,33	3	16,67	2	11,11
	Cộng	**69**	**2**	**2,90**	**11**	**15,94**	**13**	**18,84**	**40**	**57,97**	**63**	**10**	**15,87**	**23**	**36,51**	**22**	**34,92**	**8**	**12,7**
8	Khai thác K68	49	0	0,00	1	2,041	3	6,12	45	91,84	45	1	2,22	3	6,67	7	15,56	34	75,56
9	Tuyển khoáng - K68	6	0	0,00	0	0	0	0	6	100	6	0	0,00	0	0,00	5	83,33	1	16,67
10	An toàn, vệ sinh lao động K68	15	0	0,00	0	0	1	6,667	14	93,33	15	0	0,00	1	6,67	7	46,67	7	46,67
	Cộng	**70**	**0**	**0,00**	**1**	**1,429**	**4**	**5,714**	**65**	**92,86**	**66**	**1**	**1,52**	**4**	**6,06**	**19**	**28,79**	**42**	**63,64**
	Tổng cộng	**222**	**11**	**4,95**	**48**	**21,62**	**35**	**15,77**	**124**	**55,86**	**200**	**32**	**16,00**	**66**	**33,00**	**55**	**27,5**	**59**	**29,50**

BCN Khoa nhiệt liệt biểu dương, học kỳ 1: có 05 sinh viên đạt loại xuất sắc, 12 sinh viên đạt loại giỏi; học kỳ 2 có: 05 sinh viên đạt loại xuất sắc và 27 sinh viên đạt loại giỏi trong học tập và rèn luyện. Có 03 sinh viên K69 thuộc 03 ngành được khen thưởng đầu vào.

Bảng 3. Danh sách sinh viên được biểu dương của khoa Mỏ năm học 2023 – 2024

TT	Họ tên sinh viên		Lớp
1	Chu Sơn	Tùng	Khai Thác K65
2	Lưu Công	Định	Khai Thác K65
3	Nguyễn Thanh	Phong	Khai Thác K65
4	Nguyễn Thanh	Hiền	Khai Thác K66
5	Lê Hoàng	Kha	Khai Thác K66
6	Đào Quang	An	Khai Thác K66
7	Phạm Quang	Minh	Khai Thác K66
8	Phạm Quang	Minh	Khai Thác K66
9	Bùi Thanh	Lâm	Khai Thác K67
10	Phạm Duy	Linh	Khai Thác K67
11	Phạm Tiến	Hưng	Khai Thác K67
12	Nguyễn Trà	My	ATVSLĐ K67

13	Lê Phương	Dung	ATVSLĐ K67
14	Đoàn Thị	Nhung	ATVSLĐ K67
15	Trịnh Việt	Anh	ATVSLĐ K67
16	Phạm Thị Bích	Ngọc	ATVSLĐ K67
17	Phan Lương Khánh	Ly	ATVSLĐ K67
18	Hồ Thị Ánh	Ngọc	ATVSLĐ K67
19	Phàn Quý	Thanh	Khai Thác K68
20	Nguyễn Văn	Hợp	Tuyển khoáng K67
21	Vũ Cẩm	Tú	Tuyển khoáng K67
22	Trần Thị Thu	Hương	Tuyển khoáng K67
23	Hoàng Ngọc	Anh	Tuyển khoáng K69
24	Lê Công	Đạt	Khai Thác K69
25	Bùi Anh	Khoa	ATVSLĐ K69

***Sinh viên vượt khó trong học tập**

TT	Họ và tên		Lớp
1	Lê Việt	Dũng	Tuyển khoáng K68
2	Lò Văn	Nguyên	Khai thác K67
3	Nguyễn Anh Quốc	Khánh	Khai thác K68
4	Lê Phương	Dung	ATVSLĐ67

Đồng thời, BCN Khoa biểu dương tinh thần trách nhiệm BCH Liên chi Đoàn và BCH Liên chi Hội SV, cán bộ đoàn, ban cán sự lớp, cán bộ chi hội SV đã tích cực chỉ đạo các phong trào hoạt động của SV trong Khoa.

Bảng 4: Kết quả xử lý học tập năm học 2022- 2023 và 2023 - 2024

Các loại hình đào tạo	Năm học 2022-2023 (kỳ 1)			Năm học 2023-2024 (kỳ 1)		
	Xóa tên	*Buộc thôi học(*)*	*Cảnh báo mức 2*	*Xóa tên*	*Buộc thôi học(*)*	*Cảnh báo mức 2*
Đại học chính quy * Kỹ thuật mỏ (cả SV bằng 2) *KT Tuyển khoáng	0	0 0 0	28 21 (05 SV bằng 2) 07	0	02 02 0	0 0 0
CĐ, Liên thông khai thác K65, K67	0	04	0	0	09	0

**Kỳ 2 năm học 2023-2024 Nhà trường chưa ra quyết định. Sinh viên bị buộc thôi học là SV khóa cũ tồn lại.*

Bên cạnh những sinh viên có kết quả học tập tốt còn một số những sinh viên có kết quả học tập kém, được thể hiện ở Bảng 5.

Bảng 5- Danh sách sinh viên có kết quả học tập yếu kém

TT	Họ và tên	Lớp
1	Vũ Đình Nam	Khai thác K65
2	Nguyễn Công Minh	Khai thác K65
3	Phạm Công Trìu	Khai thác K65
4	Trần Văn Tấn	Khai thác K66
5	Mai Quý Lượng	Khai thác K66
6	Trần Huy Hoàng	Khai thác K67

7	Nguyễn Đình Vũ	Khai thác K67
8	Đỗ Việt Ân	Khai thác K67
9	Bùi Thanh Nam	Khai thác K67
10	Lê Sỹ Hùng	Tuyển khoáng K67
11	Ngô Xuân Nhật	ATVSLĐ K67
12	Nguyễn Quốc Bảo	ATVSLĐ K67
13	Hồ Trọng Việt Lâm	Khai thác K68
14	Trương Văn Ngọc	Khai thác K68
15	Bùi Đức Chiến	Khai thác K68
16	Tường Thế Sơn	Tuyển khoáng K68
17	Lê Minh Hiếu	ATVSLĐ K68
18	Lê Thanh Sang	ATVSLĐ K68

Bảng 6: Bảo vệ tốt nghiệp, các chứng chỉ GDTC, GDQP và chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ

Sinh viên khóa cuối:

TT	Khóa/hệ	Tổng số SV	Đủ đk bảo vệ TN	Chưa đủ đk bảo vệ TN (tính đến 28/8/2024	Còn nợ			
					GDTC	GDQP	TH	NN
1	Đại học 65	33	24	09	08	07	30	30
	Kỹ thuật mỏ	28	24	04	07	07	25	25
	KT Tuyển khoáng	05	0	05	01	00	05	05

**** Sinh viên các khóa cũ còn tồn lại (chính quy, liên thông, VLVH):***

TT	Khóa/hệ	Tổng số SV	Còn nợ				Ghi chú
			GDTC	GDQP	TH	NN	
1	Đại học K58-64	99	17	11	40	62	
	Kỹ thuật mỏ	95	9	08	25	38	
	KT Tuyển khoáng, TL QKL	31	8	03	15	24	TL QKL: 03 SV
2	Liên thông K65	01	M	M	01	01	M: miễn
	Kỹ thuật mỏ						
3	VLVH, VLVH B2	62					M: miễn
	Kỹ thuật mỏ	58	M	M	M	M	
	KT Tuyển khoáng	04	M	M	M	M	

Trong năm học tới, BCN khoa đề nghị các bộ môn quan tâm cùng phối hợp và chú trọng hơn để công việc này đạt kết quả như mong muốn.

Tại Lễ tổng kết này, chúng ta cũng nghiêm túc nhắc nhở những SV còn chưa cố gắng trong học tập và rèn luyện. BCN Khoa yêu cầu các GVCN, BCH LCĐ, BCH LCH SV, các cán bộ lớp trong Khoa có biện pháp hữu hiệu hơn, đặc biệt là cần nâng cao vai trò trách nhiệm giúp đỡ của Ban cán sự và tập thể lớp có sinh viên yếu kém để khắc phục trong năm học này.

2- Hoạt động NCKH, thi Olympic và hoạt động Văn - Thể

*** Hoạt động NCKH**

Năm học 2023 – 2024 SV Khoa Mỏ tham gia thực hiện 23 đề tài NCKH (trong đó: Bộ môn Khai thác lộ thiên: 09 đề tài; Bộ môn Khai thác hầm lò: 08 đề tài; Bộ môn Tuyển khoáng: 06 đề tài).

Giải nhất Tiểu ban Tuyển khoáng:

SV: Ngô Văn Định, Vũ Việt Hưng - lớp Tuyển khoáng K65

Cán bộ hướng dẫn: TS. Trần Trung Tới

Giải nhất Tiểu ban Hầm lò:

SV: Chu Sơn Tùng, Lưu Công Định, Phạm Tuấn Minh - lớp Khai thác K65

Cán bộ hướng dẫn: TS. Phạm Đức Hưng

Giải nhất TB Lộ thiên:

SV: Nguyễn Trà My, Phạm Minh Hiếu, Lê Phương Dung, Đoàn Thị Nhung, Phạm Thị Bích Ngọc - lớp An toàn, vệ sinh lao động K67

Cán bộ hướng dẫn: TS. Đỗ Ngọc Hoàn

Báo cáo điển hình dự hội nghị cấp trường NCKH SV lần thứ 37:

Đề tài: "Đánh giá được thực trạng bệnh nhiễm bụi phổi silic nghề nghiệp tại một số cơ sở khai thác và chế biến đá ở Việt Nam và các biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng tới người lao động".

SV: Nguyễn Trà My, Phạm Minh Hiếu, Lê Phương Dung, Đoàn Thị Nhung, Phạm Thị Bích Ngọc - lớp An toàn, vệ sinh lao động K67

Cán bộ hướng dẫn: TS. Đỗ Ngọc Hoàn

***Thi Olympic:** số sinh viên tham gia Olympic rất ít và không có SV đạt giải

*** Hoạt động Văn - Thể**

Khoa Mỏ tham gia đầy đủ các giải bóng đá nam, bóng chuyền nam, nữ do Nhà trường tổ chức và chưa đạt được giải.

- Các SV có thành tích trong hoạt động đoàn được Liên chi đoàn Khoa Mỏ đề nghị Ban chủ nhiệm khoa khen thưởng gồm:

STT	Họ và tên	Lớp
1	Đinh Hải Du	Khai thác K66
2	Nguyễn Trà My	ATVSLĐ K67
3	Nguyễn Thanh Hiền	Khai thác K66
4	Phạm Mai Linh	Khai thác K68
5	Trần Mai Linh	Khai thác K65

Khoa tham gia Ngày hội dành cho các câu lạc bộ của HUMG (CLUB'S DAY) đã tổ chức để chào đón Tân Sinh Viên K68 do Đoàn thanh niên - Hội sinh viên đại học Mỏ - Địa Chất tổ chức.

3- Công tác tư tưởng, rèn luyện đạo đức tư cách, ý thức kỷ luật

Yêu cầu sinh viên phải nhận thức, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu học tập cả về bản lĩnh tư tưởng vững vàng và trình độ học vấn; đạo đức, tác phong đúng mực, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và nội quy, qui chế của Nhà trường, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và có ý thức phấn đấu vươn lên; 100% SV hưởng ứng phong trào phòng chống các tệ nạn học đường và các tệ nạn xã hội; tham gia đầy đủ và tích cực các phong trào xây dựng nếp sống văn minh trong sinh viên do Đoàn và Hội SV trường tổ chức.

4- Các hoạt động đoàn thể và phong trào

Sinh viên là đội ngũ ưu tú nhất của thế hệ trẻ, các hoạt động đoàn thể và phong trào trong SV góp phần nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện, đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp trong sinh

viên. Thầy và trò Khoa Mỏ đã nhận thức rất đúng đắn là ngoài nhiệm vụ học tập, các hoạt động khác như là văn nghệ, thể thao sẽ góp phần nâng cao đời sống tinh thần và thể chất, tăng cường đoàn kết xây dựng nếp sống lành mạnh vui tươi trong sinh viên.

Công tác phát triển Đảng cần được quan tâm để tạo điều kiện cho các đoàn viên ưu tú được đứng trong hành ngũ của Đảng. Năm học vừa qua:

*Sinh viên ưu tú được kết nạp đảng:

STT	Họ và tên	Lớp
1	Bùi Trung Hiếu	Khai thác K65
2	Nguyễn Thanh Phong	Khai thác K65
3	Trần Đình Văn	Khai thác K65
4	Nguyễn Đặng Khánh Duy	Khai thác K65

*SV 5 tốt cấp Trường, cấp Thành phố có 01 sinh viên đang làm hồ sơ.

Năm học 2023-2024, đoàn viên Liên chi đoàn khoa Mỏ tham gia hoạt động SV tình nguyện, hoạt động hỗ trợ tiếp sức mùa thi 2024.

BCN Khoa ghi nhận và đánh giá cao sự đóng góp hăng hái, nhiệt tình, hiệu quả của BCH Liên chi Đoàn và BCH Liên chi Hội sinh viên, ban cán sự và chi đoàn các lớp, các hạt nhân tích cực trong các hoạt động của Khoa Mỏ.

5- Công tác quản lý sinh viên.

Công tác quản lý sinh viên là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ở bậc đại học, liên thông. Lãnh đạo Khoa đã phối hợp với Phòng CTSV, BCH Đoàn trường trong các hoạt động của SV, BCH LCĐ và BCH LCH sinh viên Khoa để kịp thời chỉ đạo, triển khai các hoạt động văn thể của SV. Các GVCN và chuyên viên VPK chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời nhắc nhở những SV có ý thức yếu, kém trong học tập và rèn luyện.

I.3- Đánh giá chung

Trong năm học 2023- 2024, Khoa Mỏ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và học tập. Sinh viên Khoa Mỏ đã đạt được nhiều thành tích trong học tập, rèn luyện cũng như trong các hoạt động phong trào. Tuy vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục, nhưng những thành tích mà các cán bộ viên chức và sinh viên Khoa Mỏ đạt được sẽ cổ vũ, khích lệ chúng ta tiếp tục phấn đấu đạt thành tích cao hơn trong năm học 2024 - 2025.

BCN Khoa đã nghiêm túc kiểm điểm hiệu quả công tác, phân tích tìm ra những thế mạnh và điểm yếu trong quá trình chỉ đạo công việc, đồng thời xin tiếp thu đầy đủ mọi ý kiến của quý vị đại biểu, của các thầy cô giáo và các em SV để trong năm học 2024 - 2025 Khoa Mỏ sẽ đạt được nhiều thành công hơn.

Nhân dịp này lãnh đạo Khoa Mỏ xin gửi lời cảm ơn trân trọng tới các đồng chí lãnh đạo Nhà trường, các phòng ban chức năng, các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, cơ sở sản xuất đã giúp đỡ thầy và trò Khoa Mỏ hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy, học tập và đạt được một số thành tích nhất định trong năm học vừa qua.

Kính thưa Quý vị đại biểu,

Kính thưa các thầy/cô đại điện Lãnh đạo Nhà trường, Lãnh đạo các Phòng ban, Đảng uỷ Bộ phận Khoa Mỏ, BCN Khoa Mỏ, các thầy/cô lãnh đạo các bộ môn, các thầy cô giáo, cùng toàn thể các em sinh viên thân mến!

Trong không khí hướng tới chào mừng ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20-10; ngày thành lập Trường 15-11 và chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11, cán bộ, viên chức và sinh viên Khoa Mỏ tiếp tục tích cực học tập, rèn luyện để chào mừng các ngày lễ lớn.

Hôm nay, Khoa Mỏ tổ chức buổi Tổng kết công tác đào tạo và đảm bảo chất lượng năm học 2024 - 2025 cho sinh viên chính quy tại Hà Nội. Buổi tổng kết này sẽ gồm các hoạt động giảng dạy, học tập, rèn luyện và biểu dương những tập thể và cá nhân đạt

thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2024 - 2025 của Khoa Mỏ, đồng thời phân tích chỉ ra những tồn tại và những yếu kém cần khắc phục, nhằm đề ra phương hướng và biện pháp tốt nhất để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

Trước hết, tôi xin thay mặt BCN Khoa Mỏ gửi tới các quý vị đại biểu, các thầy cô giáo và các em sinh viên đã đến dự Tổng kết năm học của Khoa Mỏ hôm nay lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

BÁO CÁO

KHOA MỎ TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2024-2025

HÀ NỘI, 10/2024

Kính thưa Quý vị đại biểu, các thầy cô giáo cùng toàn thể các em sinh viên!

Thay mặt BCN Khoa, tôi xin đọc Báo cáo Tổng kết công tác đào tạo và đảm bảo chất lượng năm học 2024 – 2025 và phương hướng, nhiệm vụ cần thực hiện trong năm học 2025-2026.

TỔNG KẾT CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2024-2025

Tổng quan kết quả thực hiện các mục tiêu năm học 2024-2025

Bảng1. Tổng quan kết quả thực hiện mục tiêu năm học

TT	Mục tiêu cụ thể năm học 2024-2025	Kết quả
I.	***Đào tạo Đại học***	
1	Phấn đấu tuyển sinh khoảng từ 200 đến 250 sinh viên trong đợt tuyển sinh năm 2024 (theo cả hình thức xét tuyển học bạ và THPT Quốc gia)	Đã tuyển được 109 sinh viên chính quy (theo cả hình thức xét tuyển học bạ và THPT Quốc gia) của 3 ngành KT mỏ, Kt tuyển khoáng và AT, VSLĐ
2	Bổ sung bài giảng, giáo trình, sách chuyên khảo	Bổ sung 02 sách chuyên khảo - bộ môn Khai thác hầm lò và SBVL
3	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm Edusoft.net trong công tác quản lý sinh viên, quản lý đào tạo	- Đã khai thác sử dụng phần mềm trong công tác quản lý sinh viên của giáo viên chủ nhiệm và chuyên viên VPK; - Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và NCKH của giảng viên
3	Hoàn thiện các quy trình về mở ngành: mở thêm ngành mới Công nghệ vật liệu; phối hợp với khoa Khoa học cơ bản mở ngành Kỹ thuật vật liệu	- Ngành Kỹ thuật vật liệu đã thực hiện tuyển sinh năm 2025 và đã tuyển được 32 sinh viên chính quy; - Hội đồng Nhà trường đã hoàn thành thẩm định chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu.
II.	***Sau Đại học***	
1	Tuyển sinh 2 đợt/năm với tổng số lượng khoảng 10 học viên cao học, và 03 NCS.	Tuyển sinh được 20 học viên cao học và tuyển được 01 nghiên cứu sinh

Tuyển sinh

Theo chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường và đáp ứng nhu cầu của xã hội, khoa Mỏ đã tuyển sinh các hệ: Đại học chính quy, Đại học bằng 2, Vừa làm vừa học và Sau đại học. Kết quả tuyển sinh năm học 2024-2025 của khoa Mỏ:

Đại học

Văn bằng 1: Số lượng tuyển sinh đầu vào chưa đủ chỉ tiêu đăng ký, **Văn bằng 2, Vừa làm vừa học** có kết quả tuyển sinh như bảng 2.

Bảng 2. Kết quả tuyển sinh Hệ chính quy

Mã ngành	Tên Ngành	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Ghi chú
7520601	Kỹ thuật mỏ	49	70	Trong đó có 03 SV liên thông Kỹ thuật mỏ K69
7520607	Kỹ thuật tuyển khoáng	5	18	
7850202	An toàn, Vệ sinh lao động	15	21	
	TỔNG CỘNG	**69**	**109**	

Vừa làm vừa học: các ngành truyền thống trong khoa có kết quả tuyển sinh cao hơn so với văn bằng 1 hệ chính quy.

Bảng 3. Kết quả tuyển sinh Hệ vừa làm vừa học

Mã ngành	Tên Khoa/Ngành	Năm học 2023-2024		Năm học 2024-2025	
		VB1	VB2	VB1	VB2
7520601	Kỹ thuật mỏ	1	0	65	135
7520607	Kỹ thuật tuyển khoáng	0	0	21	14
	TỔNG CỘNG	**1**	**0**	**86**	**149**

Sau đại học

Nhà trường đã tổ chức 2 đợt tuyển sinh sau đại học trong năm học 2024 - 2025 nhưng số lượng tuyển sinh cao học và NCS giảm do khó tuyển sinh.

Bảng 4. Kết quả tuyển sinh cao học, NCS năm học 2024-2025

TT	Ngành đào tạo	Tuyển mới	
		2023 - 2024	2024 - 2025
1	Khai thác mỏ	09	14
2	Kỹ thuật tuyển khoáng	0	10
	Cộng	09	24

Quy mô đào tạo

Tổng số người học (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) trong toàn khoa năm 2024 – 2025 là 908 sinh viên (năm trước là 700 sinh viên).

Bảng 5.Quy mô đào tạo toàn khoa

Loại hình đào tạo	NH 2023-2024	NH 2024-2025
1. Đại học CQ HN	**200**	**256**
*Kỹ thuật mỏ	155	171
*KT Tuyển khoáng	22	34
*An toàn, VSLĐ	23	51
2. Đại học LT CQ	**26**	**17**
* Kỹ thuật mỏ (Cẩm Phả, Vũng Tàu, Quảng Nam, Hà Nội)	17	10
*KT Tuyển khoáng (Hà Nội)	9	7
3. ĐH (VLVH + VLVH B2), LT	**370**	**549**
* Kỹ thuật mỏ: (Cẩm Phả , Vũng Tàu, Uông Bí, Hà Nội, Khánh Hòa, Qui Nhơn, Đăk Lăk, Tuyên Quang, Khánh Hòa, Đà Nẵng, Nghệ An)	279	490
*KT Tuyển khoáng: (Cẩm Phả, Hà Nội, Đăk Nông)	91	89
4. Đại học B2 CQ	**26**	**45**
* Kỹ thuật mỏ: (Vũng Tàu, Hà Nội)	26	45
5. Cao học	**69**	**30**
* Khai thác mỏ:	65	20
*KT Tuyển khoáng:	4	10
6. NCS	**9**	**11**
* Khai thác mỏ:	6	8
*KT Tuyển khoáng:	3	3
Tổng cộng	**700**	**908**

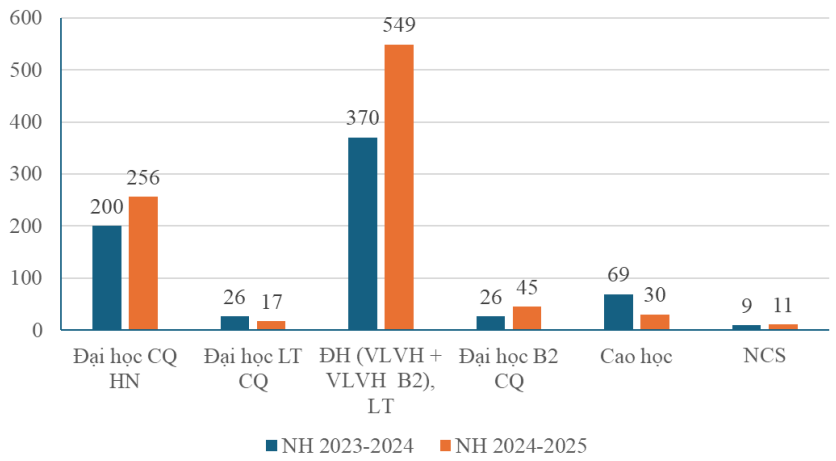

Hình 1: Quy mô đào tạo của Khoa năm học 23 – 24 và 24 - 25

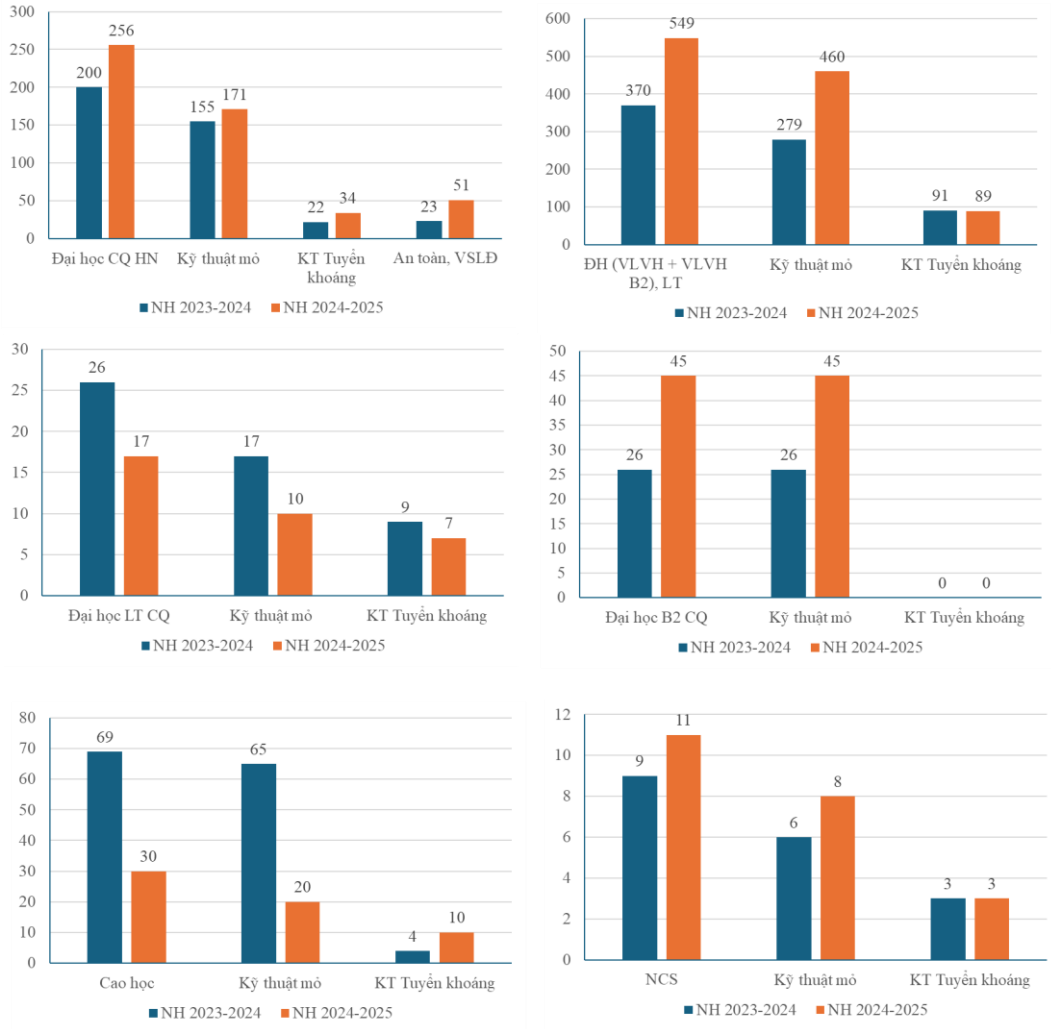

Hình 2: Quy mô đào tạo theo từng ngành học

Tổ chức đào tạo

Năm học 2024 - 2025, thực hiện giảng dạy theo đúng qui định của Nhà trường;

Mở rộng hợp tác đào tạo với nước ngoài là hoạt động được Nhà trường và khoa quan tâm nhằm tạo điều kiện cho các sinh viên, học viên được học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, thực tập tại Việt Nam. Cụ thể:

Bảng 6. Hợp tác đào tạo với nước ngoài

STT	Họ và tên	Quốc tịch	Giảng viên hướng dẫn chuyên môn	Ghi chú
1	Shoudai Momiyama	Nhật Bản	TS Phạm Thanh Hải, PGS. TS Lê Tiến Dũng , PGS. TS Nguyễn Anh Tuấn , TS Nguyễn Hoàng , ThS Phạm Văn Việt	
2	Rika Iriguchi	Nhật Bản		
3	Huang Mingyan	Trung Quốc		
4	Léopold Dupuy	Pháp	TS Nguyễn Hoàng	
5	Noann THÉBAULT	Pháp	PGS. TS Lê Tiến Dũng, TS Đào Văn Chi	
6	Tomoki KOGA	Nhật Bản	PGS. TS Lê Tiến Dũng	

Quản lý đào tạo

Công tác quản lý đào tạo, các hoạt động giảng dạy và học tập hệ đại học thực hiện theo qui định của Nhà trường (chú ý đến các lớp có số lượng người học ít hơn theo qui định).

- Chương trình đào tạo đại học chính quy ngành Công nghệ vật liệu đã được Hội đồng Nhà trường hoàn thành thẩm định.

- Chương trình đào tạo tiếp tục được rà soát và điều chỉnh các nội dung đề cương chi tiết chương trình đào tạo theo khuyến nghị của đoàn đánh giá.

- Việc tổ chức giảng dạy, học tập của học viên và nghiên cứu sinh được thực hiện theo kế hoạch, việc đánh giá kết quả học tập theo đúng quy chế, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm edusoft.net trong công tác giảng dạy, học tập, quản lý sinh viên, giảng viên tạo được thuận lợi và nhanh chóng.

Những tồn tại, hạn chế:

- Việc điều chỉnh các nội dung đề cương chi tiết chương trình đào tạo chưa đáp ứng được những vấn đề thực tiễn;

- Hoạt động của đội ngũ GVCN còn hạn chế;

- Tính chủ động trong quản lý đào tạo chưa cao;

- Công tác nhập điểm của một số GV còn quá hạn gây khó khăn trong xét học bổng, xử lý học tập và công tác quản lý;

- Một số giảng viên nộp bảng điểm chậm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, bảo vệ tốt nghiệp và gây khăn trong hỗ trợ sinh viên;

Kết quả học tập, tốt nghiệp, các chứng chỉ GDTC, GDQP và chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ

Đào tạo Đại học:

Trong năm học 2024–2025, kết quả học tập và xử lý học tập đã được Nhà trường ra quyết định buộc thôi học và cảnh báo được cho trong các bảng 7 đến 14.

Bảng 7. Kết quả học tập của sinh viên chính quy

STT	Tên lớp - Khóa	Tổng số SV	Kỳ I - NH 2024 - 2025								Tổng số SV	Kỳ II - NH 2024 - 2025							
			Xuất sắc, giỏi		Khá		Trung bình		Yếu			Xuất sắc, giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khai thác - K65	24	15	62,50	5	20,83	0	0,00	4	16,67	0	SV đã ra Trường							
2	Tuyển khoáng - K65	5	3	60,00	2	40,00	0	0,00	0	0,00	0								
	Cộng	**29**	**18**	**62,07**	**7**	**24,14**	**0**	**0,00**	**4**	**13,79**	**0**								
3	Khai thác - K66	35	8	22,86	24	68,57	0	0,00	3	8,57	35	22	62,86	10	28,57	2	5,71	1	2,86
4	Tuyển khoáng - K66	2	0	0,00	0	0,00	0	0,00	2	100	2	0	0,00	2	100	0	0,00	0	0,00
	Cộng	**37**	**8**	**21,62**	**24**	**64,86**	**0**	**0,00**	**5**	**13,51**	**37**	**22**	**59,46**	**12**	**32,43**	**2**	**5,40**	**1**	**2,70**
5	Khai thác, LT khai thác - K67	32	6	18,75	17	53,13	4	12,50	5	15,63	30	15	50,00	10	33,33	1	3,33	4	13,33
6	Tuyển khoáng - K67	9	0	0,00	4	44,44	2	22,22	3	33,33	9	1	11,11	5	55,56	2	22,22	1	11,111
7	An toàn, vệ sinh lao động K67	18	7	38,89	10	55,55	1	5,55		0	18	8	44,44	7	38,89	2	11,11	1	5,55
	Cộng	**59**	**13**	**22,03**	**31**	**52,54**	**7**	**11,86**	**8**	**13,56**	**57**	**24**	**42,11**	**22**	**38,60**	**5**	**8,77**	**6**	**10,53**
8	Khai thác K68	43	0	0,00	1	2,32	9	20,93	30	69,77	36	2	5,56	7	19,44	11	30,56	16	44,44
9	Tuyển khoáng - K68	5		0,00	2	40	1	20	2	40	5	0	0,00	0	0,00	2	40	3	60
10	An toàn, vệ sinh lao động K68	12	0	0,00	2	16,66	0	0	10	83,33	12	1	8,33	3	25,00	4	33,33	4	33,33
	Cộng	**60**	**0**	**0,00**	**5**	**8,33**	**10**	**16,67**	**42**	**70,00**	**53**	**3**	**5,66**	**10**	**18,87**	**17**	**32,08**	**23**	**43,40**
11	Khai thác, LT khai thác-K69A	35	0	0,00	2	5,714	8	22,85	24	68,57	35	2	5,71	6	17,14	5	14,29	22	62,86
12	Khai thác K69B	35	0	0,00	3	8,571	6	17,14	26	74,29	35	3	8,57	2	5,71	6	17,14	24	68,57
13	Tuyển khoáng - K69	18	0	0,00	2	11,11	0	0	16	88,89	18	0	0,00	0	0,00	1	5,556	17	94,44
14	An toàn, vệ sinh lao động K69	21	0	0,00	1	4,761	1	4,7619	19	90,48	21	0	0,00	0	0,00	2	9,524	19	90,48
	Cộng	**109**	**0**	**0,00**	**8**	**7,33**	**15**	**13,76**	**85**	**77,98**	**109**	**5**	**4,59**	**8**	**7,34**	**2**	**1,83**	**82**	**75,23**
	Tổng cộng	**294**	**39**	**13,45**	**75**	**25,52**	**32**	**11,03**	**144**	**46,90**	**256**	**54**	**19,14**	**52**	**17,19**	**26**	**9,37**	**112**	**11,72**

Bảng 8. Sinh viên chính quy có kết quả học tập xuất sắc, giỏi, khá

TT	HỌ	TÊN	LỚP
1	LÊ PHƯƠNG	DUNG	DCMOATVSLDK67
2	PHẠM QUANG	MINH	DCMOKT66
3	NGUYỄN TRÀ	MY	DCMOATVSLDK67
4	NGUYỄN THANH	HIỀN	DCMOKT66
5	PHAN LƯƠNG KHÁNH	LY	DCMOATVSLDK67
6	PHẠM THỊ BÍCH	NGỌC	DCMOATVSLĐK67
7	ĐINH HẢI	DU	DCMOKT66
8	HUỲNH BẢO	MINH	DCMOKT66
9	ĐÀO QUANG	AN	DCMOKT66
10	TRỊNH VIỆT	ANH	DCMOATVSLDK67
11	ĐOÀN THỊ	NHUNG	DCMOATVSLDK67
12	LÊ HOÀNG	KHA	DCMOKT66
13	BÙI THANH	LÂM	DCMOKT67
14	LÒ VĂN	NGUYÊN	DCMOKT67
15	VŨ XUÂN	ĐƯƠNG	DCMOKT67
16	TRẦN VĂN	LONG	DCMOATVSLD67
17	PHẠM HUY	HOÀNG	DCMOKT67
18	VŨ HẢI	QUANG	DCMOKT67
19	VŨ VĂN	SƠN	DCMOKT69B
20	PHẠM DUY	LINH	DCMOKT67
21	HỒ THỊ ÁNH	NGỌC	DCMOATVSLD67
22	NGUYỄN TRẦN DANH	TUYỀN	DCMOTK67
23	NGUYỄN KHÁNH	LINH	KHAI THÁC K68
24	PHÀN QUÝ	THANH	KHAI THÁC K68
25	LẠI QUANG	DƯƠNG	DCMOKT67
26	ĐOÀN TRỌNG	PHƯƠNG	DCMOKT67
27	NGUYỄN KHẮC	THÀNH	DCMOKT67
28	PHẠM HÙNG	CẢNH	ATVSLDK68
29	NGUYỄN NGỌC	LONG	DCMOKT69A

30	HỒ ĐỨC	BẰNG	DCMOKT69B
31	VŨ THANH	TÙNG	DCMOTK66
32	NGUYỄN KIM	CHI	DCMOTK66
33	NGUYỄN TUẤN	HƯNG	DCMOATVSLDK67
34	ĐẶNG THỊ THU	PHƯƠNG	DCMOTK67
35	VŨ CẨM	TÚ	DCMOTK67
36	NGUYỄN HỮU	VŨ	DCMOKT67
37	NGÔ ANH	ĐỨC	ATVSLDK68
38	NGUYỄN KIM	ANH	KHAI THÁC K68
39	TRẦN VĂN	TUẤN	KHAI THÁC K68
40	PHÙNG THẾ	DUY	KHAI THÁC K68
41	NGUYỄN TRỌNG	TUẤN	DCMOKT69A
42	BÙI ANH	KHOA	ATVSLDK69
43	PHẠM VIỆT	ANH	DCMOTK69
44	NGUYỄN TRƯỜNG	GIANG	DCMOKT69B
45	TÔ BÁ HIỀN	MINH	DCMOKT69A
46	ĐINH QUANG	MINH	ATVSLDK69
47	NGUYỄN VĂN	HỢP	DCMOTK67
48	NGUYỄN VŨ HẢI	ANH	DCMOTK69

Bảng 9. Kết quả xử lý học tập năm học 2023 – 2024 và 2024 – 2025

Các loại hình đào tạo	**Năm học 2023-2024 (kỳ 1)**			**Năm học 2024-2025**		
	Xóa tên	***Buộc thôi học(*)***	***Cảnh báo***	***Xóa tên***	***Buộc thôi học***	***Cảnh báo mức 1-3***
Đại học chính quy (SV quá hạn học tập và bỏ học)	0	**2**	**0**	0	**36**	**18**
* Kỹ thuật mỏ			0		25	14
*KT Tuyển khoáng		2	0		7	2
*ATVSLĐ		0	0		4	2
Liên thông khai thác K67, K69 chính quy	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
VLVH		**0**	**0**	**0**	**43**	**9**

Bảng 10. Một số sinh viên chính quy có kết quả học tập yếu, kém

TT	HỌ	TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	HÀ	LÊ HUY ANH	KỸ THUẬT MỎ A-K69	
2	LÊ	VƯƠNG DŨNG	KỸ THUẬT MỎ A-K69	

3	NGUYỄN	HOÀNG HẢI	KỸ THUẬT MỎ A-K69	
4	NGUYỄN	MẠNH DUY	KỸ THUẬT MỎ B-K69	
5	TRẦN	THANH THẢO	KỸ THUẬT MỎ B-K69	
6	NGUYỄN	MINH PHƯƠNG	KỸ THUẬT MỎ B-K69	
7	NGUYỄN	LƯU ĐỨC ANH	AN TOÀN VSLĐ K69	
8	NGUYỄN	HẢI DƯƠNG	AN TOÀN VSLĐ K69	
9	TRẦN	ĐÌNH SANG	AN TOÀN VSLĐ K69	
10	HOÀNG	NGỌC ANH	TUYỂN KHOÁNG K69	
11	NGUYỄN	PHƯƠNG LINH	TUYỂN KHOÁNG K69	
12	TRẦN	ĐỨC PHƯƠNG	TUYỂN KHOÁNG K69	
13	TRẦN	ĐỨC ĐĂNG	KỸ THUẬT MỎ K68	
14	HÀ	TRƯỜNG PHÚC	KỸ THUẬT MỎ K68	
15	TRẦN	ĐÌNH TÙNG	AN TOÀN VSLĐ K68	
16	LÊ	VIỆT DŨNG	TUYỂN KHOÁNG K68	
17	TƯỜNG	THẾ SƠN	TUYỂN KHOÁNG K68	
18	NGUYỄN	QUANG LÂN	TUYỂN KHOÁNG K67	
19	NGUYỄN	DUY KHÁNH	KỸ THUẬT MỎ K67	

Bảng 11. Số lượng sinh viên chính quy học đúng tiến độ

TT	Khoa	SV học đúng tiến độ 2023-2024	SV học đúng tiến độ 2024-2025
1	**Đại học chính quy (K65-K69)** * Kỹ thuật mỏ *KT Tuyển khoáng *ATVSLĐ	**200** 145 22 *33*	**285** 195 39 51
2	**Liên thông khai thác K67, K69**	**01**	**04**
	Tổng cộng	**201**	**289**

Bảng 12. Số lượng sinh viên chính quy tốt nghiệp

TT	Khoa	Đã in bằng tốt nghiệp				
		Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB
1	**Đại học chính quy (từ K58 – K65)** * Kỹ thuật mỏ *KT Tuyển khoáng	**58** 46 12	**0** 0 0	**06** 06 0	**45** 36 09	**07** 04 03
2	**Liên thông khai thác K67**	**01**	01	0	0	0
	Tổng cộng	**59**	**01**	**06**	**45**	**07**

Bảng 13. Số lượng sinh viên nợ chuẩn đầu ra

Sinh viên khóa cuối:

TT	Khóa/hệ	Tổng số SV	Đủ đk bảo vệ TN	Chưa đủ đk bảo vệ TN (tính đến 15/8/2025	Còn nợ			
					GDTC	GDQP	TH	NN
1	**Đại học chính quy K65**	**29**	**25**	**4**	**4**	**4**	**2**	**6**
	Kỹ thuật mỏ	24	20	4	4	4	2	5
	KT Tuyển khoáng	5	5	0	0	0	0	1

**** Sinh viên các khóa cũ còn tồn lại (chính quy, liên thông, VLVH):***

TT	Khóa/hệ	Tổng số lượt SV	Còn nợ (tính đến 15/8/2025)			
			GDTC	GDQP	TH	NN
1	**Đại học K58-64**	**180**	**41**	**39**	**47**	**53**
	Kỹ thuật mỏ	76	15	13	21	27
	KT Tuyển khoáng, TL QKL	104	26	26	26	26
2	**Liên thông K67 Kỹ thuật mỏ**	**01**	**M**	**M**	**01**	**01**
3	**VLVH, VLVH B2**	**61**				
	Kỹ thuật mỏ	61	M	M	M	M
	KT Tuyển khoáng	0				

***Sinh viên có điểm đầu vào thủ khoa năm 2025:**

Vũ Mạnh Cường - Lớp Khai thác K70

Đoàn Văn Nam - Lớp Tuyển khoáng K70

Lê Đào Phương Uyên - Lớp An toàn, vệ sinh lao động K70

***Sinh viên nỗ lực vươn lên trong học tập**

Lương Quang Huỳnh - Lớp Khai thác K68

Lò Văn Nguyên - Lớp Khai thác K67

Trần Văn Long, Trịnh Việt Anh, Hồ Thị Ánh Ngọc - Lớp An toàn, vệ sinh lao động K67

Lê Hoàng Anh - Lớp An toàn, vệ sinh lao động K70

Lê Việt Dũng - Lớp Tuyển khoáng K68

Nguyễn Kim Chi - Lớp Tuyển khoáng K66

Đào tạo sau đại học: Với quy mô đào tạo 30 học viên cao học và 11 nghiên cứu sinh (trong đó 01 NCS thuộc bộ môn khai thác lộ thiên quản lý xin thôi học do không thu xếp được thời gian học tập và nghiên cứu , 03 NCS đã bảo vệ cấp cơ sở thuộc bộ môn khai thác lộ thiên, khai thác hầm lò, tuyển khoáng quản lý).

Bộ môn và Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch học tập và nghiên cứu toàn khóa cho học viên cao học và nghiên cứu sinh một cách hợp lý. Chương trình đào tạo sau đại học được thiết kế theo xu hướng mở, có thể thay đổi thường xuyên để đáp ứng nhu cầu của người học, phù hợp với sự phát triển cũng như nhu cầu nguồn nhân lực có chất lượng cao của xã hội. Nội dung chương trình đào tạo được bổ sung, chỉnh sửa theo từng năm học.

Các bộ môn luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho học viên và NCS được học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn, luận án đúng thời gian quy định. Các học kỳ được tổ chức theo lịch ổn định đã tạo sự chủ động trong kế hoạch cho cán bộ giảng dạy và học viên.

Công tác giao đề tài và theo dõi học viên, NCS thực hiện luận văn, luận án, giải quyết các thủ tục bảo vệ cho học viên và nghiên cứu sinh được cải tiến và thực hiện nhanh chóng, thuận tiện và giảm các thủ tục hành chính. Trong năm học vừa qua đã tổ chức bảo vệ cho 07 thạc sỹ; tổ chức Hội đồng bảo vệ luận án tiến sĩ cấp cơ sở cho 03 NCS.

Đã hoàn thành Kiểm định chất lượng trình độ thạc sỹ ngành Khai thác mỏ giai đoạn 1.

Bảng14. Số lượng HVCH đã tốt nghiệp năm học 2023-2024 và 2024-2025

TT	Ngành đào tạo	Tốt nghiệp	
		2023-2024	2024-2025
1	Khai thác mỏ	58	07
2	Kỹ thuật tuyển khoáng	4	0
	Cộng	**62**	**07**

Bảng 15. Số lượng NCS đã tốt nghiệp năm học 2023-2024 và 2024-2025

TT	Ngành đào tạo	Tốt nghiệp	
		2023-2024	2024-2025
1	Khai thác mỏ	0	0
2	Kỹ thuật tuyển khoáng	0	0
	Cộng	0	0

Những tồn tại, hạn chế:

- Một số giảng viên nộp điểm chậm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý;

- Tình trạng nghiên cứu sinh, học viên cao học học tập và nghiên cứu không đúng tiến độ, chậm tốt nghiệp vẫn còn;

- Công tác tuyển sinh khó khăn do yêu cầu về ngoại ngữ;

- Việc chỉnh sửa, bổ sung, cập nhật các thông tin, dữ liệu mới vào trong các bài giảng, cũng như biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo cấp nhà xuất bản còn rất hạn chế.

Khối lượng giảng dạy, giáo trình, bài giảng

Khối lượng giảng dạy

Khối lượng giảng dạy thực hiện trong năm học 2024-2025 là 17.099 giờ với 37 giảng viên tham gia giảng dạy. Tổng số giờ vượt của khoa là 9.141.

Xuất bản giáo trình, bài giảng, sách chuyên khảo:

Bảng 16. Giáo trình/sách đã xuất bản

TT	Bộ môn	Tên giáo trình/ sách	Loại (giáo trình, sách tham khảo, …)	Tác giả
1	Khai thác hầm lò	Ứng dụng một số mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) trong khoan nổ mìn khi thi công công trình ngầm và đào lò trong khai thác mỏ hầm lò	Chuyên khảo	GVC.TS. Bùi Mạnh Tùng; PGS.TS. Nguyễn Chí Thành
2	Sức bền vật liệu	Handbook of Materials Failure Analysis: With Case Studies from the Electronic and Textile Industries	Chuyên khảo	Trần Mạnh Tiến và nnk

Nghiên cứu khoa học, Olympic sinh viên và văn thể

Thống kê, đánh giá việc nghiên cứu khoa học và Olympic sinh viên:

Bảng 17. Thống kê nghiên cứu khoa học và Olympic sinh viên

TT	Lớp	Hội nghị KHSV Cấp Trường			Olympic cấp Trường	
		Số SV tham gia	Số BC	Số BC đạt giải	Số SV tham gia	Số SV đạt giải
1	Kỹ thuật mỏ	33	12	02	09	0
2	Kỹ thuật tuyển khoáng	18	06	01	0	0
3	An toàn, vệ sinh lao động	16	02	01	08	03
Tổng		**67**	**20**	**4**	**17**	**3**

*** Hoạt động NCKH**

Năm học 2024 – 2025 SV Khoa Mỏ tham gia thực hiện 20 đề tài NCKH (trong đó: Bộ môn Khai thác lộ thiên: 08 đề tài; Bộ môn Khai thác hầm lò: 06 đề tài; Bộ môn Tuyển khoáng: 06 đề tài).

Giải nhất Tiểu ban Khai thác hầm lò:

SV: Lại Quang Dương, Nguyễn Trần Tiến Thành, Ninh Quốc Việt, Nguyễn Khắc Thành- lớp Khai thác K67, Nguyễn Khánh Linh - lớp Khai thác K67

Cán bộ hướng dẫn: TS. Phạm Đức Hưng

Giải nhất Tiểu ban Khai thác lộ thiên

SV: Nguyễn Trà My, Lê Phương Dung, Phan Lương Khánh Ly - lớp An toàn, vệ sinh lao động K67; Hoàng Đình Nam, Nguyễn Ngọc Lộc - lớp Khai thác K65

Cán bộ hướng dẫn: PGS. TS Trần Quang Hiếu

Giải nhất Tiểu ban Tuyển khoáng:

SV: Vũ Thanh Tùng - lớp Tuyển khoáng K65, Hoàng Thanh Phương, Tường Thế Sơn - lớp Tuyển khoáng K68;

Cán bộ hướng dẫn: ThS. Lê Việt Hà

Báo cáo điển hình dự hội nghị cấp trường NCKH SV lần thứ 38:

Đề tài: "Nghiên cứu đề xuất giải pháp khai thác hợp lý cho lò chợ vỉa L7 Cánh Đông cạnh rìa moong lộ thiên 790 công ty cổ phần than Mông Dương -Vinacomin".

SV: Lại Quang Dương, Nguyễn Trần Tiến Thành, Ninh Quốc Việt, Nguyễn Khắc Thành- lớp Khai thác K67, Nguyễn Khánh Linh - lớp Khai thác K67

Cán bộ hướng dẫn: TS. Phạm Đức Hưng

***Thi Olympic**

Số sinh viên tham gia thi Olympic vẫn còn rất ít. Có SV Trịnh Việt Anh, Phạm Minh Minh Hiếu - lớp An toàn, vệ sinh lao động K67 đạt giải ba, SV Phan Lương Khánh Ly - lớp An toàn, vệ sinh lao động K67 đạt giải khuyến khích.

*** Hoạt động Văn - Thể**

- Các SV có thành tích trong hoạt động đoàn của Liên chi đoàn Khoa Mỏ gồm:

Bùi Đức Dương - lớp Khai thác K68

Hoàng Xuân Duy - lớp An toàn vệ sinh lao động K69

Nguyễn Phương Linh - lớp Tuyển khoáng K69

Lò Văn Nguyên - lớp Khai thác K67

Nguyễn Ngọc Long - lớp Khai thác K69

Bên cạnh đó, SV Nguyễn Trà My - lớp An toàn, vệ sinh lao động K67 được danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp Trường, Thành phố và Ngôi sao xanh.

- Khoa Mỏ tham gia Ngày hội Khoa tôi là nhất trong dịp chào mừng ngày 26-3 do Đoàn thanh niên - Hội sinh viên đại học Mỏ - Địa chất tổ chức và đạt giải nhất hạng mục Cắm trại.

Khảo thí và đảm bảo chất lượng

a. Công tác khảo thí:

Trong năm học 2024-2025, công tác khảo thí được triển khai theo kế hoạch đối với các học phần giảng dạy ở Hà Nội và đối với tất cả các học phần giảng dạy tại các địa điểm liên kết xa Trường.

Đối với bậc đại học, hệ chính quy, Nhà trường đã triển khai công tác khảo thí đối với tất cả các học phần có tổ chức giảng dạy trong học kỳ (trừ các học phần thực hành, thực tập, đồ án, thí nghiệm).

Công tác chấm thi tập trung, trực tiếp được thực hiện đúng quy định: dán phách bài thi ngay sau khi buổi thi kết thúc và tổ chức chấm thi tập trung. Các giảng viên tham gia công tác khảo thí đã nghiêm túc thực hiện các công tác coi thi, chấm thi. Công tác lên điểm thi đã được thực hiện qua hệ thống quản lý đào tạo Edusoft với thời gian từ 1 đến 2 ngày sau khi chấm thi;

Công tác phúc khảo các bài thi đã được thực hiện đúng quy định. Khoa Mỏ đã thông báo tới các sinh viên về thời gian nhận đơn và chấm bài phúc khảo theo từng đợt, ngay sau khi điểm thi của các học phần được cập nhật trên hệ thống chung của Nhà trường.

Đối với hệ VLVH, công tác tổ chức thi, chấm thi được thực hiện phù hợp với tình hình thực tế đào tạo ở các điểm xa Trường, phù hợp với tính chất của hoạt động đào tạo của hệ VLVH, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giảng dạy và học tập. Điểm thi cuối học phần được giảng viên gửi kèm đề thi, đáp án và bài thi để thông báo điểm và phục vụ công tác lưu giữ theo quy định.

Đối với bậc sau đại học, công tác tổ chức thi kết thúc học phần được thực hiện do Phòng ĐBCLGD phối hợp cùng Phòng Đào tạo SĐH và Khoa/Bộ môn chuyên ngành và đã tổ chức thi kết thúc học phần cho các lớp cao học theo đúng thời gian qui định của Nhà trường.

Nhận xét, đánh giá chung:

- Công tác khảo thí đại học và sau đại học trong năm học vừa qua đã được triển khai theo kế hoạch năm học.

- Cần tiếp tục triển khai rà soát, đổi mới hình thức ra đề thi; thường xuyên cập nhật ngân hàng câu hỏi đề thi - đáp án; đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm giúp người học đạt được CĐR học phần được tốt hơn.

b. Công tác đảm bảo chất lượng:

Trong năm học vừa qua, kế hoạch đảm bảo chất lượng đã được xây dựng và thực hiện: khảo sát về chất lượng giảng dạy của giảng viên và môn học, lấy ý kiến/thông tin về sinh viên tốt nghiệp, ý kiến của nhà sử dụng lao động về nội dung, chương trình đào tạo; triển khai công tác cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động trong Nhà Trường sau đánh giá ngoài.

Kiểm định CTĐT: Khoa Mỏ đã phối hợp với Phòng ĐBCL đã thực hiện tốt công tác tổ chức tự đánh giá CTĐT trình độ thạc sĩ Khai thác mỏ. Tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 đánh giá CTĐT trình độ đại học ngành kỹ thuật mỏ, kỹ thuật tuyển khoáng.

Tiếp tục rà soát và triển khai hoạt động có hiệu quả hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục bên trong theo kế hoạch của Nhà trường.

Nhận xét, đánh giá chung:

Công tác đảm bảo chất lượng CTĐT tiếp tục được đẩy mạnh trong năm học vừa qua. Nhiệm vụ này cần được Khoa/Bộ môn, giảng viên coi là nhiệm vụ thường xuyên, gắn liền với công tác tổ chức đào tạo của Nhà trường một cách hệ thống và hiệu quả; đồng thời để phục vụ tốt hơn việc kiểm định CTĐT và cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo trong Khoa.

Nguyên nhân của những hạn chế

- Chưa tìm được cách tiếp cận thực sự phù hợp, hiệu quả, bền vững trong công tác tư vấn tuyển sinh đại học chính quy và sau đại học;
- Sự phối hợp giữa các phòng ban chức năng trong công tác quản lý đào tạo, quản lý người học, các khoa và bộ môn quản lý chuyên môn còn gặp nhiều khó khăn do công tác giảng dạy, học tập và làm việc không tập trung dẫn đến các hoạt động khó triển khai hoặc không thể triển khai được;
- Công tác quản lý sinh viên đại học chính quy chưa linh hoạt, hiệu quả cao;
- Phối hợp với Trung tâm Tin học – Ngoại ngữ trong từng đợt học, thi chuẩn đầu ra chho sinh viên nhưng điều kiện và kết quả còn thấp;
- Việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý đào tạo, khảo thí, kiểm định CTĐT còn hạn chế;
- Số lượng giáo trình, bài giảng mới trong Khoa còn hạn chế;
- Thực hiện chưa đầy đủ Quy định về công tác ĐBCLGD Trường;
- Việc cải tiến chất lượng sau kiểm định CTĐT đã kiểm định chất lượng chu kỳ 1còn chậm và thụ động.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU TRONG NĂM HỌC 2024 – 2025

Từ những thành tích đã đạt được trong năm học 2023 - 2024, trên cơ sở những thuận lợi và khó khăn, nhằm đạt được kết quả cao hơn trong năm học 2024 - 2025, chúng tôi đề ra phương hướng và biện pháp thực hiện chủ yếu sau:

1- Về công tác đào tạo, học tập, NCKH và thi Olympic

- Từng sinh viên trong Khoa phải nhận thức được yêu cầu, nhiệm vụ của bản thân trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế, để từ đó có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập, NCKH và rèn luyện bản thân; các sinh viên cần có kế hoạch cho việc hoàn thành chuẩn đầu ra trước khi đi thực tập tốt nghiệp để tránh gặp phải những vấn đề của sinh viên các khóa trước đã gặp phải.
- Các lớp QLSV phải thực hiện tốt Quy định đào tạo đại học hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ, Qui chế học sinh, sinh viên hiện hành của Nhà trường; tích cực tham gia NCKH, dự thi Olympic cấp Trường và Quốc gia; đẩy mạnh phong trào học tiếng Anh qua các Câu lạc bộ của Nhà trường.
- Ban cán sự lớp, các tổ chức đoàn thể đổi mới phong cách làm việc, nâng cao hiệu quả công tác.
- Khoa Mỏ phối hợp với các giảng viên giảng dạy, GVCN và ban cán sự các lớp để nắm bắt kịp thời tình hình của sinh viên để có sự trợ giúp kịp thời.

Khoa Mỏ phấn đấu đạt các chỉ tiêu kết quả học tập sau:

Căn cứ vào kết quả của học kỳ trong năm học 2023-2024, năm học 2024-2025 đặt chỉ tiêu kế hoạch tỷ lệ SV đạt loại xuất sắc, giỏi và khá của các khoá (tính theo từng học kỳ) như sau: K66 - 90%, K67- 30%, K68 - 10%, K69 - 2%.

+ Sinh viên khoa Mỏ phấn đấu hoàn thành hơn 20-23 đề tài NCKH sinh viên đã được Nhà trường phê duyệt;

+ Tham dự đầy đủ các môn học có tổ chức Olympic cấp Trường và cấp Quốc gia.

+ Khoá 66 đạt 98% đủ điều kiện bảo vệ tốt nghiệp cuối khoá. Tỷ lệ SV tốt nghiệp đúng hạn 96%.

+ Nâng cao chất lượng công tác thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp thông qua các thỏa thuận hợp tác hướng dẫn thực tập cụ thể giữa Khoa, nhà trường và doanh nghiệp.

- Tiếp tục đề ra các biện pháp thiết thực nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo sau đánh giá ngoài, trong đó chú trọng tới công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức quản lý giảng dạy, quản lý sinh viên.

- Đặc biệt cần quan tâm quảng bá ngành nghề, tăng cường quảng bá nghề nghiệp và tuyên truyền trên mạng xã hội, các nguồn thông tin online; các SV đang theo học tại trường; các cựu SV, người thân; các cơ quan doanh nghiệp và các nhà tuyển dụng ... để tăng số lượng sinh viên vào Khoa trong kỳ tuyển sinh năm 2025 cho các ngành nghề truyền thống và các ngành mở mới của Khoa và kết hợp với Khoa khác trong Trường (ngành An toàn vệ sinh lao động, Kỹ thuật vật liệu).

- Mở ngành đào tạo mới: Công nghệ vật liệu.

- Hoàn thành các giáo trình đã đăng ký với Phòng xuất bản của Nhà trường, rà soát và đăng ký xuất bản thêm, tái bản các giáo trình và sách tham khảo chuyên ngành cho các ngành đào tạo và chuyên ngành đào tạo của khoa.

2-Công tác quản lý đào tạo

- Tối đa hóa việc tổ chức các hoạt động đào tạo và quản lí đào tạo bằng sử dụng công nghệ thông tin;

- Các giảng viên chủ động khai thác tối đa hiệu quả của các phương pháp dạy học hiện đại, phát huy sự sáng tạo, hình thành các năng lực, phẩm chất đạo đức, đạo đức nghề nghiệp cho người học;

- Giúp sinh viên khóa mới của khoa Mỏ làm quen với môi trường học tập, hình thức học tập ở trường đại học và giới thiệu các cơ sở vật chất, thư viện điện tử, các phòng ban chức năng... để hỗ trợ SV trong quá trình học tập tại Trường;

3- Công tác tư tưởng, rèn luyện

- Tích cực hưởng ứng phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện tốt các cuộc vận động do Nhà trường phát động;

- Không ngừng rèn luyện đạo đức, tác phong, chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện đầy đủ nội qui, qui chế của Bộ GD&ĐT, của Trường. Thực hiện cam kết: Sinh viên khoa Mỏ nói không với tệ nạn xã hội và tệ nạn học đường.

4- Công tác đoàn và phong trào sinh viên

- Nâng cao tính chủ động sáng tạo của BCH Liên chi đoàn, Liên Chi hội SV, BCH Chi đoàn và Ban cán sự lớp trong công tác quản lý, thúc đẩy phong trào học tập và rèn luyện của SV Khoa Mỏ ngày một đi lên. Phấn đấu cuối năm đạt danh hiệu LCĐ và LCHSV vững mạnh.

- Tích cực tham gia các đợt sinh hoạt chính trị, các hoạt động văn nghệ, thể thao và các hoạt động ngoại khoá do Khoa và Trường tổ chức. Tìm kiếm nguồn kinh phí bổ sung để phát triển công tác văn thể.

- Liên chi đoàn Khoa Mỏ phát hiện, giới thiệu để bồi dưỡng từ 5 đến 8 SV ưu tú được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

- Tăng cường công tác hỗ trợ phát triển các năng lực cho SV thông qua hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội sinh viên... trong và ngoài Trường;

- Chú trọng công tác khởi nghiệp cho sinh viên ngay trong quá trình đào tạo;

- Tăng cường sự tham gia của các em sinh viên khoa Mỏ trong công tác truyền thông tuyển sinh của Khoa và nhà trường.

Để có thể hoàn thành những chỉ tiêu đã đề ra, BCN khoa kêu gọi toàn thể Cán bộ viên chức, SV khoa Mỏ phát huy thành tích đã đạt được, khắc phục những tồn tại, đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, rèn luyện, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2025-2026

Đào tạo Đại học

Năm học 2025 – 2026, công tác Đào tạo đại học sẽ tập trung thực hiện các công việc sau:

Mục tiêu chung

- Tăng chỉ tiêu tuyển sinh và quy mô đào tạo đại học;

- Đa dạng hóa loại hình đào tạo;

- Tăng cường triển khai và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đào tạo, quản lý sinh viên;

- Mở thêm ngành mới Công nghệ vật liệu đáp ứng nhu cầu xã hội;

- Xây dựng CTĐT tài năng Kỹ thuật mỏ theo kế hoạch của Nhà trường.

Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu tuyển sinh khoảng từ 250 đến 300 sinh viên trong đợt tuyển sinh năm 2026 (theo cả hình thức xét tuyển học bạ và THPT Quốc gia);

- Hoàn thiện hồ sơ về mở ngành mới Công nghệ vật liệu;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các modul ứng dụng Edusoft trong công tác quản lý đào tạo, quản lý sinh viên;

- Hoàn thành Kiểm định chất lượng CSGD chu kỳ 2 đối với đào tạo đại học.

Các giải pháp chủ yếu

- Tiếp tục triển khai các giải pháp quảng bá, tư vấn tuyển sinh phù hợp, hiệu quả với mục tiêu tuyển được khoảng 300 sinh viên đại học chính quy cho 3 ngành đào tạo;

- Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung bài giảng điện tử, tăng cường triển khai công tác quảng bá, tư vấn tuyển sinh với mục tiêu tuyển được sinh viên đại học từ xa;

- Tăng cường sử dụng edusoft trong công tác quản lý sinh viên;

- Xây dựng mới các CTĐT phù hợp với yêu cầu phát triển ngày càng nhanh của xã hội;

Đào tạo Sau đại học

Trong thời gian tới công tác Đào tạo sau đại học cần tập trung giải quyết các nhiệm vụ sau:

Mục tiêu chung

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng đào tạo, triển khai mạnh mẽ các giải pháp học tập hiệu quả để duy trì và nâng cao chất lượng đào tạo, phù hợp với thực tế và sự phát triển của Nhà trường.

- Tăng cường công tác phát triển đội ngũ cán bộ để xây dựng các chương trình đào tạo, ngành đào tạo mới đáp ứng nhu cầu xã hội. Mở rộng phạm vi và đẩy mạnh liên kết đào tạo, bồi dưỡng sau đại học với các cở sở đào tạo trong và ngoài nước, cũng như các tổ chức kinh tế và các doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá các chương trình đào tạo sau đại học và các hoạt động sau đại học của Nhà trường phổ biến rộng rãi tới từng đối tượng dự tuyển và đối với xã hội.

Mục tiêu cụ thể

- Tuyển sinh 2 đợt/năm với tổng số lượng khoảng 10-20 học viên cao học, và 03-10 NCS;

- Tổ chức từ 2 - 3 lớp bồi dưỡng chuyên đề sau đại học;

Các giải pháp chủ yếu

- Tiếp tục triển khai các giải pháp để quảng bá, tư vấn tuyển sinh. Xây dựng lộ trình mở mới các ngành đào tạo, chuẩn bị đội ngũ cán bộ. Đổi mới nội dung chương trình đào tạo và mở mới các ngành đào tạo theo hướng hội nhập quốc tế, gắn liền đào tạo, bồi dưỡng sau đại học với nhu cầu xã hội và với các doanh nghiệp.

- Chú trọng công tác biên soạn sách, giáo trình, đặc biệt là giáo trình cấp Nhà xuất bản và sách chuyên khảo để đáp ứng yêu cầu và nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học.

- Chú trọng và thực hiện chặt chẽ hơn nữa việc thực hiện quy chế giảng dạy, học tập và nghiên cứu; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy chế đào tạo; thực hiện tốt công tác lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của học viên, từ đó đề ra các giải pháp cụ thể nâng cao chất lượng đào tạo, cải tiến công tác lập và điều hành kế hoạch đào tạo cho hợp lý và khoa học hơn.

Khảo thí và đảm bảo chất lượng

Công tác khảo thí

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ khảo thí đã đề ra đối với các hệ, bậc đào tạo trong trường. Tiếp tục tổ chức khảo thí 100% các học phần đối với các hệ và trình độ đào tạo: đại học, thạc sĩ;

- Bổ sung CSDL, ngân hàng câu hỏi đề thi-đáp án của các học phần; tiếp tục rà soát, điều chỉnh hình thức ra đề thi; đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm giúp người học đạt được CĐR học phần/ CĐR CTĐT với mức độ tốt hơn

Công tác đảm bảo chất lượng

Triển khai công tác ĐBCL ở cấp CTĐT và cấp Trường theo quy định về công tác KĐCLGD.

- Xây dựng kế hoạch Đảm bảo chất lượng năm học 2025-2026; phối hợp hiệu quả giữa các bộ môn, khoa với các đơn vị chức năng triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong; giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng hàng năm trong toàn Trường;

- Hoàn thành công tác xây dựng Báo cáo giữa kỳ KĐCLGD đối với CTĐT đã kiểm định năm 2025 của ngành Khai thác mỏ;

Các giải pháp chủ yếu

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ về công tác đảm bảo chất lượng CSGD và CTĐT;

- Thực hiện các nội dung đúng hạn trong kế hoạch ĐBCLGD của Nhà trường.

Một lần nữa, xin chúc các quí vị đại biểu, các thầy cô giáo và các em SV sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2024